

# KHUNG TRỜI BÂNG KHUÂNG

Đào Như

Gửi DS Quách Nhất Danh

*Anh Nhất*

Mau quá anh nhi! Mới đó đã hai mươi chín năm! Không ngờ đi ăn cưới người cháu vợ ở Cali, gặp lại anh ở phố Bolsa. Sau gần ba mươi năm! Nhớ ngày nào bốn anh em: Ngọc, Nhất, Tâm, Thê, coi như tứ trụ vây quanh người anh đầu đàn, anh Lê Văn. Ngày 30/4/75 anh Lê Văn quyết tâm ở lại cùng đất nước. Anh ấy chịu đựng quá nhiều! Biết bao mất mát! Năm 98 tôi về thăm nhà và ghé thăm anh ấy. Sau bao nhiêu năm trần trở, đầu anh ấy bạc trắng. Lúc ấy anh ấy đúng 71 tuổi. Nụ cười vẫn trên môi. Anh cho tôi hay cách đó hơn một năm anh vừa thoát qua cơn máu nhồi cơ tim. Anh vẫn nhắc đến tụi mình và vẫn còn lo lắng cho chúng ta như thuở nào: “Ngọc và Tâm ở Pháp, còn ‘toi’ và Nhất ở Mỹ, sống cách nhau xa quá liệu có liên lạc với nhau chắc chẻ thường xuyên không? Đời sống anh em mỗi ngày một khá hơn chứ?...”. Anh Nhất, anh biết không? Tôi đành nói dối: “thời đại bây giờ mà anh! Có cách nhau những hành tinh đi nữa chỉ cần nhắc điện thoại là nghe được tiếng nói của nhau, hay lên mạng điện thư cho nhau là biết nhau ra sao rồi...”. Thật ra cuộc sống tị nạn có nhiều ràng buộc, nhầm lẫn. Kẻ đến trước, người tới sau, gặp nhau cũng khó khăn. Đôi khi gặp nhau lại không nhìn ra nhau!..Nhưng khi nghe tôi nói thế, anh ấy rất mừng rồi anh tự cho mình: “À! ‘Moi’ quên đi! Thời đại computer! ‘Toi’ thấy chưa? ‘Moi’ lạc hậu quá rồi! Nói xong anh cười phá lên. Tiếng cười thật là hào sảng! Anh thật thà kiêu hãnh có những đứa em như chúng ta! Ấy thế mà 8 tháng sau, anh lại qua đời vì tai biến mạch máu não! Nhớ ơn anh ở lại với tổ quốc, và gần 20 năm làm giám đốc bệnh viện, tất cả dân chúng của thị xã tiễn đưa anh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Nhắc lại chuyện xưa, đôi khi khiến chúng ta ngậm ngùi. Tôi mừng tượng lại những lúc riêng tư anh Văn thường nhắc nhở: “‘Moi’ trông cậy vào bác sĩ Ngọc coi giùm Y tế của Vùng, dược sĩ Nhất coi về thuốc men và tiếp liệu, bác sĩ Tâm thì ‘moi’ giao hẳn cho anh ấy lo Y tế tỉnh, còn ‘toi’, tức là tôi, thì lo chăm sóc Trường Cán Sự Điều Dưỡng. Trường còn non trẻ như đứa trẻ 2 tuổi mới biết đi lững chững! Còn ‘moi’, tức là anh ấy, rán trụ trì làm giám đốc bệnh viện thêm vài năm nữa cho tròn tình nghĩa! ‘Moi’ già rồi! Mọi gói

chùng chân rồi! Chắc một vài năm tới cũng phải rũ áo từ quan. Cũng các anh em thôi! Không ai đâu! Các anh em sẽ tiếp tục thế ‘moi’. Điều này ‘moi’ đã làm việc với anh Trần Minh ở Bộ. Bốn anh em đoàn kết lại với nhau, phối trí lại nhân viên, bồi dưỡng cán bộ, tu chỉnh phát triển cơ sở. Nhớ phục vụ đất nước là trên hết!

Những gì chúng ta làm với anh Văn trước 75, nói là chuyện gì ghê gớm lắm, to tát lắm quả nhiên là không phải. Chuyện của một nhóm người, của một vài người cùng chung lý tưởng như chúng ta, đã cố gắng thực hiện lý tưởng của mình trong mịt mù của bom đạn thuở đó đều bé nhỏ cả! Nhưng trong kí ức của chúng ta nó không phải là chuyện dễ xóa mờ được!..Chúng ta lớn lên trong chiến tranh, trực tiếp tham dự vào cuộc chiến. Mỗi thời đại có mẫu người riêng của nó! Trong chiến tranh con người là nạn nhân và cũng là chứng nhân của cái chết thê lương, trong chiến hào, ngoài mặt trận, trong tù ngục, hay giữa thành phố, dưới gầm cầu! Con người trong chiến tranh có cả tình yêu lẫn hận thù, sự sống và cái chết. Cái chết thì nghiệt ngã. Tình yêu thì âm ỉ. Hận thù thì ngút ngàn! Ấy thế mà chúng ta vẫn hiên ngang sống, nhiệt tình chung quanh anh Văn. Tôi, khi thì về trường Y Saigon tìm gặp giáo sư Lichtenberger hay bác sĩ Nguyễn Thị Minh Châu xin từng mẫu mô, mẫu tế bào li ti về để dạy sinh thiết và cơ thể bệnh lý ở trường; khi thì tìm gặp các anh Nghiêm, Anh Đặng, Anh Trần, Anh Nguyễn...xin các anh ấy cho các em học sinh, cho nhà trường mười mười lăm giờ mỗi niên khóa về ngoại khoa, nội khoa, phụ khoa, sinh lý, bệnh lý, hoá học v.v...Còn anh, lúc ấy với chiếc Ford Bronco của Vũng, như con thoi anh lên xuống Sài Gòn tấp tểnh, đến từng viện bảo chế xin từng viên thuốc để đắp vào cái lỗ trống không lồ gây ra bởi chiến tranh. Lúc ấy đường lên xuống Saigon, ụ, mô, mìn nổ và người chết! Bây giờ ngòi hâm nóng kí ức của mình trong thời điểm ấy, những việc làm của chúng ta trong thời tổ quốc mịt mù bom đạn! Đối với chúng ta, đó không hẳn là niềm tự hào, nhưng đó cũng không phải là những gì dễ xoá mờ qua năm tháng!

Những gì phải đến đã đến! Ngày 30/4/75, như chúng ta ước đoán. Nó đến không đột ngột lắm! Anh Văn quyết tâm ở lại. Sau anh ấy là tôi. Không phải tôi mô phỏng theo anh Văn. Tôi quyết tâm ở lại từ lâu. Tôi thật sự không biết từ lúc nào, vì tôi chưa bao giờ tìm thấy được lý do chính đáng để tôi bỏ nước ra đi. Điều này có anh Nghị hiểu cho tôi từ tháng 12/1974. Có nhiều anh em đi tản ra nước ngoài năm 1975, nghi hoặc tôi và anh Văn là những Petains! Có nhiều anh em lại thông thiết hơn nghĩ anh Văn và tôi bị Mỹ bỏ rơi, nên đành chọn quê hương làm chốn lưu đày. Thật quá quắt phải không anh? Dĩ nhiên trong những người đó không có các anh. Chính trước mặt chúng ta trước 30/4/75 anh Văn cũng khuyên anh em còn trẻ nên đi đi, nhất là anh em nào đã làm việc quá gần gũi với người Mỹ. Còn anh Văn, anh ấy bảo anh già rồi, đã trót nhận nhiều hàm ân của tổ quốc, anh không thể nào bỏ chạy để lại sau lưng hàng ngàn bệnh nhân đau yếu nghèo khó, một bệnh viện rách nát mà anh làm giám đốc gần 20 năm! Anh cũng không thể nào bỏ chạy để lại một khối nhân viên họ đã gắn bó với anh trong nhiều năm khói lửa. Anh Lê Văn đã chúc lấy tinh thần trách nhiệm cao anh đã trả một giá quá cao khi anh phải đối diện với sự thật! Chuyên Chinh Vô Sản trước đoạt anh thăm thiết!

Chúng tôi những người quyết tâm ở lại sau ngày 30/4/75 nhận những tai họa ngay trước mắt. Cộng sản trở tay quá sớm! Họ coi tất cả những người bên này vĩ tuyến 17 là kẻ thù cần phải triệt hạ hay cải tạo. Họ làm hoàn toàn trái ngược những gì họ nói trước khi họ chiếm trọn miền Nam. Ngay trong 24 giờ đầu, tất cả anh em bác sĩ ở lại đều được lệnh tập trung đi tù cải tạo. Chỉ có bác sĩ Lương Khai, Nguyễn Quốc và tôi không bị gọi tập trung đi tù cải tạo, vì chúng tôi thuộc thành phần trẻ, không có trong quân ngũ, không dính dáng đến chính trị. Nhưng bác sĩ Lương Khai và Nguyễn Quốc thuộc sản phụ khoa. Như vậy khoa ngoại có hơn 10 bác sĩ phẫu thuật, bây giờ chỉ còn có mình tôi... Đầu ngành khoa ngoại của bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa sau 30/4/75 là một bác sĩ cách mạng Nguyễn Văn Ngô thường gọi là Út Ngô. Út Ngô là bác sĩ của 'R', gốc người Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, nguyên là lính của 'Tiểu đoàn 307', tập kết ra bắc năm 1954, tốt nghiệp y khoa Hà Nội, hệ chính quy, chuyên về sọ não. Đó là những gì Út Ngô tự giới thiệu trong buổi giao ban đầu tiên của khoa ngoại trong ngày tiếp quản. Trong buổi giao ban này anh cũng 'tố' cha anh là một tên đại điền chủ khoa cử, có nhiều vợ. Anh ta là con của bà 'vợ thứ'! Mẹ anh là chị ruột của một bác sĩ tiết niệu. Vì hồ thẹn với thành phần giai cấp gia đình, anh tự giác ngộ, đi theo cách mạng lúc 16 tuổi! Lúc đầu chưa có kinh nghiệm với họ, tôi cứ tưởng anh ấy là tên cộng sản nghiệt ngã, ác ôn sớm đầu tối đánh, phàn lại cha mẹ giống họ và gia đình. Nhưng tôi lầm! Sau này tôi mới hiểu, sở dĩ Út Ngô nói nhiều như vậy không ngoài mục đích anh cho chúng ta thấy anh cũng thoát thai từ 'gêne' khá tốt: trí thức tư sản! Tay nghề Út Ngô còn yếu quá, nhưng anh ấy chịu khó học hỏi. Lúc đầu tôi còn e dè, nhưng cuối cùng tôi cũng không ngần ngại cầm tay chỉ việc cho anh ấy. Và lại tôi cũng cần anh ấy có khả năng để tiếp tay tôi.

Đến ngày mùng 5 tháng 5, năm ngày sau ngày tiếp quản, Ủy Ban Quân Quảng quyết định chuyển qua bệnh viện dân y Thủ Khoa Nghĩa tất cả năm trăm thương binh binh quân đội Việt Nam Cộng Hòa đang điều trị bên quân y viện Phan Thanh Giản. Thế là khoa ngoại phải nhận tất cả thương binh binh của ta, quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Nhưng khoa ngoại chúng tôi đâu có đủ bệnh phòng tiếp nhận anh em. Bác sĩ chỉ có một mình tôi. Phần lớn bác sĩ Út Ngô coi về chính trị, tôi coi về chuyên môn. Tôi đến gặp bác sĩ cách mạng, bệnh viện trưởng xin gửi nhờ bên nội 100 giường! Ông ta nhìn tôi! Không nói một lời ông ta đưa tôi xuống bệnh phòng khoa nội đầy áp bệnh nhân. Có giường nằm tới hai người! Ông ta la lớn: "Thật là phẫn lâm sản, thật là vô nhân đạo! Biết thế nhưng phải cắn răng chịu đựng"! Tôi lộn về khoa ngoại xin tăng cường nhân viên, căng thêm lều, dựng thêm trại! Tôi đốc thúc nhân viên dọn dẹp lại trại xương, trại 19, trại 14, trại 21 tạo ra nhiều phòng hơn cho các anh em. Chúng tôi chỉ có 24 giờ để sửa soạn tiếp nhận thương binh của ta.

Anh Nhất, anh có biết gần 500 bệnh binh của ta di chuyển qua tôi như thế nào không? Chỉ có mười mười lăm người chuyển qua tôi bằng vài chuyến ambulances, vì họ suy kiệt nặng quá. Như anh biết Viện Dân Y và Viện Quân Y có chung một bức tường. Nơi bức

trường ấy có một cửa thông qua hai bệnh viện. Thường thì cửa này khóa chặt, Viện Quân y giữ chìa khóa. Biết thế các thương binh binh ta yêu cầu cách mạng mở cửa và anh em tự di chuyển qua tôi. Nhiều người cứ từng cặp đi nhau đi qua cửa ải! Có anh mù cồng anh cụt hết hai chân. Họ ùm tùm dạt díu nhau qua gặp tôi. Có anh em mừng, có người gần như muốn khóc khi tôi đến nâng dìu họ lên giường bệnh. Có anh mừng quá la lớn: “Gặp được phe ta rồi! Mấy ngày rồi thiếu thuốc men bác sĩ ơi! Cơm nước toàn do vợ nuôi. Nếu không có gia đình ở đây thì ăn cơm ‘chia’ với anh em”! Khi tiếp các anh em bệnh binh của ta, tả tơi xơ xác lúc đó tôi nghĩ về các anh Nghiêm, anh Phạm, anh Đặng, anh Trần...các anh nhận biết bao nhiêu hàm ân của quân đội, của tổ quốc, các anh chạy theo ngoại bang, các anh để lại sau lưng cả ngàn thương binh binh, thiếu thuốc men, thiếu ỷ lạo, mang nặng một tâm tư bị phản bội! Tinh thần trách nhiệm của các anh với quân đội, với tổ quốc kém quá. Phần nhiều các anh theo bố mẹ di cư vào Nam năm 54, lớn lên nhờ hạt gạo của tổ quốc, trong đùm bọc của gia đình, các anh sống như những thân tâm gửi, vong thân, không nguồn cội. Các anh không xứng đáng là những thầy thuốc. Tôi không ngờ tổ quốc lại có những đứa con như anh!

Ủy ban quân quản và Thành đội thành phố ra lệnh tôi không được giữ anh em thương binh binh ta trong viện quá 10 ngày. Tôi thâm kín huy động tất cả nguồn nhân lực và thuốc men còn lại của ta đổ dồn vào hết điều trị cho anh em. Cũng may vào thời điểm đó cũng còn quá sớm Cách mạng chưa kịp để mắt đến, kiểm kê hay kế hoạch phân phối kho thuốc của Vùng mà anh để lại. Trong thời gian này tôi có dịp đi qua thăm Quân y viện của bộ đội cách mạng. Tôi cũng đi ngang qua cái cửa ải đó để ký giấy tờ thân nhận các anh em thương binh binh ta. Tôi mục kích cả một sự đau long: quân đội cách mạng thiếu hụt thuốc men, băng bó và lều trại bê bối. Sau cuộc chiến chúng ta mới có đủ thì giờ và cơ hội nhìn thấy vết thương đang chảy máu của nhau! Trong chiến tranh không có kẻ chiến thắng, chỉ có nạn nhân chiến tranh! Chiến tranh gây ra nghèo đói, đổ nát và lạc hậu! Niềm kiêu hãnh lớn của anh em chúng ta và cả nước hôm nay là chúng ta cố gắng đoàn kết với nhau, đứng lên từ đổ nát của chiến tranh, bảo vệ hòa bình, phục hồi kinh tế, cũng cố độc lập thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng lại lòng tin yêu nhau, xóa bỏ những nhảm lẫn gây ra do cuộc chiến quá dài! Nhưng đó không phải là chuyện dễ làm! Có nhiều âm mưu, gọng kềm quốc tế, ngăn cách và bủa vây dân tộc ta trong thời hậu chiến.

Tôi nhớ lại một tối thứ bảy, cuối tháng 12, năm 74, lúc ấy Cần thơ trời se lạnh. Bác sĩ Nghị tổ chức một bữa tiệc tại nhà hàng Hậu giang có mời vợ chồng tôi. Rất ngạc nhiên buổi tiệc được tổ chức trên lầu 2, trong một phòng rộng kín đáo khá đặc biệt. Chúng tôi hôm ấy gặp toàn các anh bác sĩ đầu ngành của Viện Quân Y của Quân đoàn 4. Các anh toàn người Bắc. Chỉ có tôi là người Ninh thuận, và bác sĩ Nghị là người Hà tĩnh. Sau vài tuần rợp bác sĩ Nghị đi thẳng vào mục đích của buổi tiệc. Anh nói ngắn, gọn:

- Như chúng ta đã biết, hòa ước Paris đã ký kết hồi 23/1/1973: Mỹ rút quân trong danh dự.

Việt cộng không ngừng vi phạm điều lệ của hiệp ước! Mỹ cứ đứng đưng ! Điều đó có nghĩa là số phận miền Nam đã được tính sổ! Vấn đề là thời gian thôi! Tôi tin cũng không lâu lắm, không quá sáu tháng tới! Vậy ta phải quyết định tương lai của chúng ta ngay từ bây giờ.

Mọi người im lặng! Các bà há hốc nhìn chồng! Không khí nặng nề. Có tiếng ai thở dài!  
Bác sĩ Trần vụt hỏi:

- Vậy! tam-thập-lục-kế, tôi xin hỏi anh Nghị, anh tính cho anh em kế nào? Phải chăng dĩ-đào- vi-thượng?

Bác sĩ Trần hy vọng câu hỏi của mình mang một ít khôi hài sẽ làm cho anh em thoải mái và bớt căng thẳng! Không ngờ sau câu hỏi của anh, áp xuất trong phòng họp tăng lên nghiêm trọng! Bác sĩ Nghị liền đứng dậy:

- Xin lỗi không ngờ tôi đã làm phiền các anh chị! Tôi cứ tưởng mình thật tình với anh em...

Có người cắt ngang lời bác sĩ Nghị và nói:

- Được Anh Nghị giúp đỡ như thế này thì quý hóa quá rồi, phúc đức lắm rồi! Vậy chúng ta cùng bàn tính ngay hôm nay và phải dứt khoát kế hoạch thôi!

- Xin thưa các anh chị, bác sĩ Nghị nói tiếp, tình trạng đất nước bi đát như các anh đã biết đấy! Nếu anh chị nào muốn ra đi thì xin cho chúng tôi biết ngay hôm nay, để lo sắp xếp cho anh chị và nhờ thế phút chót chúng ta bay đi dễ dàng hơn. Nguyên tắc của người Mỹ: *first come, first serve. Ai đến trước, đi trước!*

Buổi tiệc hôm ấy có tất cả 13 cặp vợ chồng. Tất cả lần lượt ghi danh di tản. Đến lượt vợ chồng tôi, tôi nói:

- Cảm ơn các anh. Tôi không thể dứt khoát đi hay ở trong lúc này được vì chúng tôi còn cần xin ý kiến của thân sinh của tôi ở tận Phanrang. Vậy xin cảm ơn các anh chị, phần chúng tôi xin để dịp khác.

Nói đến đây tôi nghe vợ tôi sẽ kêu:

- Anh ơi!.. Đầu bà gục trên vai tôi!

Còn tôi sau khi nói, tôi ngồi như chết lịm. Anh Nghị sừng sốt nhìn tôi. Tôi với anh Nghị rất thân như anh từng biết, có gì khó khăn trong nghề nghiệp hay biết được những gì mới trong y học, trong phẫu thuật, chúng tôi thường gặp nhau cùng san sẻ, cùng tìm hiểu và học hỏi. Anh không ngờ hôm nay tôi lại nói như vậy. Thật sự tôi không biết anh đang nghĩ gì về tôi. Tình bạn, tình đồng nghiệp gắn bó với nhau trong mấy năm qua thật sự đối với tôi quan trọng hơn vấn đề quyết định đi hay ở hôm nay. Mắt anh Nghị là một mắt mát lớn cho tôi! Nhưng biết làm sao bây giờ! Khuya hôm ấy trên đường về vợ tôi than phiền:

- Anh thật thà quá! Các anh em ai cũng quý anh. Giờ chót anh thiếu tế nhị, làm anh em ai cũng giận. Em lo quá! Mình khó gặp được một người bạn tốt như anh Nghị trong tương lai lắm anh!

Anh Nhất, sợ dĩ tôi đồng dài với anh như vậy, là muốn anh biết việc di tản của các anh em được chuẩn bị từ nhiều tháng trước. Anh cũng thấy đó, không ai bỏ rơi tôi cả, ở lại là việc tự nguyện của tôi.

Dưới mắt người cộng sản, lúc ấy, tôi là bác sĩ nguy và cũng là bác sĩ phẫu thuật duy nhất còn sót lại! Nghĩa là tôi là kẻ chậm chân không chạy kịp! Bệnh phòng đầy áp bệnh nhân, bệnh cấp cứu nhiều quá! Bệnh cấp cứu phần nhiều là tai nạn lao động nhất là nông dân. Sau 30/4/75 hòa bình trở lại vĩnh viễn trên đất nước. Ai cũng chăm lo vun xới lại ruộng vườn, cày sâu cuốc bẫm tăng gia sản xuất. Thật sự lúc đó ai cũng đói. Họ đâu có biết

dưới lớp đất chôn sâu dưới chân họ là bãi mìn đủ loại, đủ cỡ, mang nhiều danh tánh khác nhau: mìn nhái, mìn cóc, mìn râu, mìn rùa, mìn kíp... Một mặt trận mới vừa bung ra sau ngày thống nhất đất nước, mặt trận lao động sản xuất. Đó là cuộc chiến bi thương của thời hậu chiến. Cuộc chiến giữa nông dân đối đầu với những cốt mìn tự động, âm mưu thâm độc của kẻ xâm lăng! Từ đồng bằng miền Trung đến đồng bằng Sông Hậu và khắp cả núi rừng Trường sơn đều là những bãi mìn. Có anh nông dân nạn nhân của mìn, vì đau đớn quá anh la lớn tại phóng cấp cứu khoa ngoại: “Tất cả mìn nhỏ này đều từ máy bay thả xuống, chun vào đất nằm chờ... chúng tôi biết hết chớ, nhưng phải đổi bát máu lấy bát cơm..”! Câu nói này xem như điệp khúc bi hùng sau chiến tranh! Rất tiếc các anh không ở lại cùng chúng tôi, để cùng nhau san sẻ những năm tháng bi tráng ấy của cả nước trong thời hậu chiến!

Út Ngô hiểu biết về chuyên môn quá yếu trong 2 năm đầu tiếp quản, nên công tác phẫu thuật của anh bị giới hạn. Theo nguyên tắc tôi là bác sĩ Ngụy không được mở ‘cán cao’, nhưng cấp cứu tôi cũng phải mở. Út Ngô đứng bên cạnh tôi phụ tôi đồng thời để học hỏi, bác sĩ Y vụ đứng sau lưng tôi theo dõi. Bác sĩ Y vụ lúc ấy là Hoàng quang Ánh đâu biết gì về chuyên môn, ông ta gốc người Nghệ an, bác sĩ bỏ túc, bác-sĩ-đi-chân-đất! Họ thủ thế với mình kỹ quá. Không tin mình về chính trị, nhưng họ phải sử dụng mình trong chuyên môn. Làm việc gì mình cũng phải ngó trước ngó sau, phải hỏi ý kiến thủ trưởng. Thủ trưởng của tôi lại là Út Ngô! Minh cũng khổ mà Cách mạng cũng khổ. Út Ngô nhiều lúc bảo tôi: “Em thận trọng phải gặp anh trong mọi quyết định phẫu thuật!” và anh nói giọng nhỏ hơn vừa đủ cho tôi nghe: “chủ yếu là để bảo vệ cho em!..”. Cộng sản thường rêu rao: “trước mặt thầy thuốc tất cả mọi người đều bình đẳng...”! Không đâu anh. Cộng sản là chế độ có nhiều giai cấp. Cán bộ thì có: Sơ, Trung, Cao. Ăn uống thì cũng có: Tiêu táo, Trung táo, Đại táo... Khi nằm viện thì chế độ bệnh phòng cũng khác! Trong cuộc sống hằng ngày cũng vậy, chế độ sinh hoạt rất khác nhau: kẻ thì hưởng thụ theo khả năng (khả năng làm việc, chứ không phải khả năng hưởng thụ), người thì hưởng thụ theo nhu cầu( anh cần gì thì có cái đó cho anh). Ngày xưa ở những năm 50 ở thế hệ của chúng ta các anh em đọc “Les Nouvelles Classes” của Djlas. Lúc đó anh em chúng ta có người còn ngơ ngợ. Sau nam 75 giáp mặt với thực tế! Nghĩ mà thương Djlas bị Tito vùi dập.

Bác sĩ Nguyễn Văn Ty, Đầu ngành Ngoại Tim mạch của bệnh viện Việt Đức tại Hà nội, nguyên Trung tá bác sĩ tham chiến chiến trường Điện Biên, tháng 10 năm 1976 ông đi tham quan các bệnh viện ở các tỉnh phía Nam. Không hiểu vô tình hay cố ý, vừa ghé thăm ban lãnh đạo bệnh viện, bác sĩ Nguyễn Văn Ty liền xuống thăm phòng phẫu thuật. Bác sĩ Ty, gặp tôi trước cửa phòng Cấp Cứu Hồi Sinh của khoa ngoại, anh gọi tên tôi trong giọng thân mật như đã quen than nhau lâu lắm:

- Anh Thế đó hả! Tôi đến gặp anh đây. Anh vui vẻ và vẫn bình thường chứ? Tôi là bác sĩ Ty, bác sĩ đầu ngành ngoại tim mạch ở bệnh viện Việt Đức, Hà nội! Gớm! Cái anh này trẻ thật! Trẻ quá đi thôi! Quý hóa quá!

Thú thật tôi hoàn toàn bị động trước lời lẽ chân thật và đầy thương yêu của anh ấy! Còn anh ấy đang có ý nhìn chung quanh. Tôi nghĩ là anh đang quan sát phòng cấp cứu của tôi. Tôi ấp úng nói:

- Thưa anh...

Tôi chur kịp nói tiếp, anh liền phác tay:

- Phòng cấp cứu hồi sinh tổ chức khéo quá, bề thế mà không kèn càng, trang bị tối tân.

Sau khi trao đổi với tôi một vài kiến về chuyên môn trong phòng hồi sinh (phòng Reamination), anh nắm lấy cánh tay tôi, chúng tôi cùng ra ngoài. Anh nói:

- Ở đây mát quá anh nhi! Nhờ sông Bassac rộng. Anh rán làm việc! Người ta sẽ tin mình. Năm năm người ta không tin mình thì mười năm - mười năm người ta không tin mình thì hai mươi năm, ba mươi năm người cũng phải tin mình! Như tôi bây giờ vậy, anh thấy chưa? Nói xong trán anh đượm mồ hôi, anh xoắn tay áo lên tận khuỷu. Tôi thoáng thấy một khoảng tím bầm như xuất huyết dưới da nơi khuỷu tay anh. Tôi nắm khuỷu tay anh tôi hỏi:

- Sao vậy anh?

Anh cười. Anh phủ tay áo lại. Anh nói:

- Cách đây năm hôm , trước khi đi thăm quan các bệnh viện thuộc các tỉnh phía Nam, tôi bán nửa lít máu để lấy tiền bồi dưỡng cho cậu con trai tôi luyện thi vào trường Y Hà nội.

Nghe nói thế, tôi há hốc nhìn anh. Anh lại phác tay:

- Có gì đâu! Rồi anh sẽ cũng như tôi!

Anh trông có vẻ vội vã. Hình như anh đang phát hiện một điều gì. Anh nói:

- A, tôi đi thôi! Mai sẽ gặp lại anh để thăm khoa phòng khoa ngoại.

Anh bắt tay tôi. Anh đi nhanh. Anh nói ngoái lại:

- Anh còn trẻ chán! Không có gì là muộn đối với anh cả!

Tôi quay lại, vào phòng cấp cứu hồi sinh, tôi thoáng bắt gặp ánh mắt của bác sĩ Nguyễn Văn Xuyên ẩn sau tấm cửa ‘porte battante’ anh vừa theo dõi câu chuyện chúng tôi! Bác sĩ Xuyên vào khoảng 30, 35 tuổi, bác sĩ bỗ túc, chuyên về Nội khoa, người Bắc, cán bộ chi viện cho Miền Nam Việt Nam từ Hà Nội,! Anh là lãnh đạo thanh niên bệnh viện. Anh ca bài “Hà nội- Niềm Tin và Hy vọng” khá hay!

Suốt ngày hôm đó tôi suy nghĩ mãi về bác sĩ Ty. Anh là ai? Cộng sản khó lường quá!

Không ai giới thiệu anh cho tôi cả. Ban lãnh đạo bệnh viện không hề nói tôi được phép tiếp xúc với anh. Theo điều lệ đảng ủy và ban lãnh đạo bệnh viện dành riêng cho tôi: chỉ những người ngoại quốc như nhân viên của tổ chức Liên Hiệp Quốc hay nhân viên phái đoàn ngoại quốc như phái đoàn Quakers của Mỹ chẳng hạn, và có điều lạ hơn nữa ngay cả với các bác sĩ hay giáo sư Trường Y Hà nội, hay các bác sĩ đầu ngành của bệnh viện thuộc các tỉnh phía Bắc (ngoài Bắc), muốn tiếp xúc với tôi, hay tôi muốn tiếp xúc với họ, phải được sự đồng ý hay giới thiệu của ban lãnh đạo bệnh viện hay của đảng ủy! Tiếp xúc với họ tôi chỉ trao đổi bằng tiếng Việt, nếu với người nước ngoài thì luôn luôn có thông

dịch viên do Cách mạng cung cấp. Để tiện việc, nhiều khi có người ngoại quốc hay người lạ đến, tôi được yêu cầu ở nhà. Vào những lúc ấy, nếu có cấp cứu, hay phẫu thuật gấp khó khăn, Cách mạng cho xe ambulance đến nhà rước. Vào bệnh viện tôi đi thẳng vào phòng phẫu thuật, xử trí phẫu thuật, ổn định tình trạng bệnh nhân, sau đó có xe ambulance đưa tôi thẳng về nhà!..Có điều lạ, khi đi thăm khoa phòng với bác sĩ giám đốc hay với Út Ngô, bác sĩ Ty tỏ ra mình có quyền uy. Ông ta khuyên họ làm điều này, chỉ cho họ làm điều nọ. Các anh đều tuân thủ nghe theo. Còn các anh ấy khi nói chuyện với bác sĩ Ty, khi thì thưa anh, khi thì thưa giáo sư. Còn đảng ủy, xem mặt họ thì biết, không mấy phần khởi khi nói chuyện với anh ấy.

Sáng hôm sau, tôi vừa ra khỏi phòng giao ban, gặp ngay bác sĩ Ty, tôi vẫn lặng thinh, chỉ bắt tay chào anh ấy. Chúng tôi bước vội xuống thăm khoa phòng khoa ngoại. Khi đến trại 15 là Trại Xương dành cho Chấn thương và Chính trực, một trại cũ kỹ, lợp bằng 'tôn', vòm cong, han rỉ. Trại này được xây dựng từ năm 1953. Và tôi cũng cho bác sĩ Ty biết trước 75 tôi là Bác sĩ trưởng trại này và tôi cũng là bác sĩ đầu ngành phẫu thuật Chấn thương và Chính trực của bệnh viện.

Đứng trước bác sĩ Lương Định, nữ bác sĩ vừa chi viện từ Hà nội, bác sĩ Ty lên tiếng phê phán:

- Bọn Ngụy tệ thật, dư tiền mua bom đạn, đánh phá Cách mạng, gây thương tích không biết bao nhiêu người mà vẫn để 'Trại Xương', một trại chứa toàn nạn nhân của bom đạn tồi tệ như thế này. Nó vẫn để như vậy trong mấy mươi năm qua.

- Thưa anh, tôi nói, sau 30 /4/ 75 tôi có mạnh dạn đề nghị xin xây lại trại mới, mà gần 2 năm rồi đấy anh...

Bác sĩ Ty lặng thinh, kéo tôi lên thăm phòng phẫu thuật. Đọc hành lang, bác sĩ Ty nói vừa đủ cho tôi nghe:

- Đừng có lăm đề nghị, còn nhiều khó khăn lắm...đừng để ai hiểu lầm mình!

Phải nói là Bác sĩ Ty choáng ngợp khi bước vào phòng phẫu thuật và tiếp liệu của chúng tôi. Anh mở mắt nhìn gần 20 bộ đại phẫu tiên tiến dành cho: Tim mạch, Tổng quát, Chấn thương, Sọ não, lồng ngực, Tiết niệu, Phụ khoa.v.v...Anh mân mê từng bộ phận của bộ đại phẫu Tim mạch mà tôi mở cho anh ấy xem! Anh nâng niu từng vascular clamp làm bằng plastic mềm, anh nói với giọng thiết tha:

- ‘Tụi này’, khi ta có nó mà dùng nó thì tuyệt vời, hầu như không gây tổn thương cho thành động mạch!

Tôi thật sự vô cùng cảm kích trước sự bày tỏ chân thành của anh. Tôi cho anh xem một thùng gần một thước khối chứa toàn những mẫu nhân tạo của hệ thống tim mạch (cardiovascular prothesis). Anh đứng ngơ ngẩn, nhìn ngắm, ve vuốt, mân mê từng động mạch thận, động mạch háng, cross aorta v.v...Anh ấy nói:

- Ở bệnh viện Việt Đức chúng tôi có một số, rất ít, quý lắm, quà tặng của Cộng Hòa Dân Chủ Đức. Chỉ có anh Tùng và tôi mới dùng các món này, nhưng cũng gần hết rồi, hiện chúng tôi chỉ còn vài ba mẫu!

Nghe bác sĩ Ty nói tôi thật sự xúc động. Tôi bèn lấy một hộp vuông vức mỗi bề 3 tấc, và tôi hỏi bác sĩ Ty là anh muốn cái nào tôi sẽ cho anh cái đó. Tôi sẽ cho anh anh đúng một hộp đầy, 27 tấc khối để cho anh mang về Bệnh viện Việt Đức cho anh và thầy Tùng dùng.

Bác sĩ Ty xoe tròn đôi mắt nhìn tôi! Anh lúng túng:

- Như vậy là một thùng 27 tấc khối có nhiều lắm không anh? Bác sĩ Ty thật tình hỏi tôi.

- Thưa anh, tụi này có cả thùng cả thước khối như vậy mà ít có dịp dùng vì đội phẫu thuật tim mạch của chúng tôi một phần ở lại đi học tập cải tạo, một phần di tản qua di tản qua Pháp như bác sĩ Phạm Vĩnh Hiệp đã trở lại Montpellier.

Tôi nhờ cô điều dưỡng thân tín nhất của tôi giúp bác sĩ Ty lựa và gói cho anh ấy một thùng thật thơm tất. Xong tất cả, anh đứng mân mê cái thùng, anh nâng nó lên, anh đỡ nó xuống, nó rất nhẹ vào khoảng một kilo ngoài. Tôi rất ngạc nhiên anh không dám mang về. Anh gửi lại phòng tiếp liệu. Anh nói:

- Cái này không thể để ở ngoài tối nay được. Tôi xin gửi lại đây, sáng mai tôi đến lấy và lên máy bay về luôn...Anh nhìn tôi một chập, rồi nói giọng rất khẻ:

- Đó là tài sản của quốc gia!

Ngày hôm sau, lúc 8 giờ sáng tôi bước vào phòng mổ, tôi nghe bác sĩ Út Ngô khiển trách cô điều dưỡng phòng mổ thân tín của tôi. Út Ngô thì lớn tiếng, cô ấy thì khóc suối suối! Chợt thấy tôi bước vào, bác sĩ Út Ngô gọi:

- Này Anh!..Út Ngô vừa chỉ vào cái hộp tôi biếu cho bác sĩ Ty vừa nói:

- Những cái gì ta có hôm nay trong phòng tiếp liệu này, đều là từ máu xương của cách mạng. Biết bao hy sinh chúng ta mới tước đoạt từ tay kẻ thù những gì ta có hôm nay! Không một ai có quyền coi như của riêng tư mà tự ý chia chác hay biếu xén cho ai cả!...

Tôi biết Út Ngô đang giận. Mặt anh ấy tái tím. Tôi biết tôi có lỗi là tôi không xin ý kiến của anh trước khi tôi tiếp xúc với bác sĩ Ty. Không! Không phải như vậy. Tôi hoàn toàn sai! Cơ bản vấn đề là ở chỗ khác. Bác sĩ Út Ngô, không bao giờ gọi tôi bằng anh. Anh lớn hơn tôi 6 tuổi. Thường anh gọi tôi bằng em trong những lúc riêng tư. Trước mặt mọi người anh gọi tôi bằng bác sĩ cũng như anh gọi tất cả các bác sĩ của chế độ cũ. Nhưng hôm nay Út Ngô gọi tôi như vậy, có nghĩa là anh đấu tranh quyết liệt! Thú thật tôi rất e dè! Tôi nói:

- Thưa anh không có gì đâu! Chỉ vài ba cái mẫu nhân tạo về các bộ phận tim mạch. Thưa anh, vốn dĩ Bác sĩ Ty cũng là thầy giáo của anh tại trường Y Hà nội. Tôi có lỗi là tôi không xin ý kiến của anh. Tôi vô cùng hối hận về thiếu sót đó!

- Vấn đề không phải là anh có lỗi hay không có lỗi và cũng phải là bác sĩ Ty là thầy của tôi hay không phải là thầy của tôi.

Tôi thật thà bảo:

- Chúng ta không cho thầy Ty hôm nay, mai mốt Trung ương vào kiểm kê! Ta đâu có thể ôm chặc mãi cho ta được! Trung ương sẽ phải phân phối có thể bổ sung cho các bệnh viện thuộc các tỉnh phía Bắc, nhất là các bệnh viện thuộc Trường Y Hà nội. Điều đó cũng đúng thôi vì họ đang thiếu trầm trọng!

- Thiếu?..Thì ai cũng thiếu cả! Ta có được là vì ta đổ máu mới có. Máu của dân miền Nam không chia chác biếu xén cho ai cả. Chừng nào Trung ương vào kiểm kê thì sẽ hay. Lúc ấy chúng ta sẽ có kế hoạch...

Tới đây tôi thấy rất khó mà thương lượng với bác sĩ Út Ngô trong tình thế như thế này! Tôi bước vội ra ngoài để xem bác sĩ Ty đến chưa. Tôi gặp phải bác sĩ Lương Định đang chạy vội đến tôi. Với giọng thản nhiên, chị nói vừa đủ cho tôi nghe:

- Bác sĩ Ty cảm ơn bác sĩ rất nhiều. Thôi, cái hộp đó rắc rối lắm. Bác sĩ xử trí với Út Ngô cho khéo, đừng để xảy ra những 'rây rã' lời thôi cho bác sĩ! Bác sĩ Ty xin lỗi bác sĩ, không gặp được bác sĩ vì sợ trễ máy bay!

Rồi bác sĩ Lương Định đứng sát vào tôi, chị ấy khẽ nói:

- Làm gì anh ấy quát tháo quá quắt vậy! Không cho bác sĩ Ty hôm nay, sau này Trung ương vào kiểm kê đâu cũng vào đấy!

Anh Nhất, khi anh đọc đến đoạn này chắc anh nghĩ tôi cường điệu quá đi thôi! Chính anh là đầu ngành tiếp liệu của Vùng 4, có bao giờ anh trang bị nổi cho chúng tôi các thứ đó đâu! Ngay cả các bệnh viện thuộc trường đại học Y khoa Saigon cũng không có được như vậy! Không đâu anh! Sau đây là mẩu chuyện tôi xin nhắc lại cho anh nhớ cho vui: cuối năm 72, vào khoảng tháng 11, bác sĩ Mỹ Greg Baoise chuyên về ngoại tim mạch làm việc với chúng tôi, cưới cô vợ Việt Nam, bị các bác sĩ Mỹ tẩy chay. Cho nên bác sĩ Baoise cầu cứu các bác sĩ Việt Nam. Thấy vậy bác sĩ Đồng Ngọc và tôi ra tay hào hớn: chúng tôi tình nguyện làm phù rể, cho mượn xe hơi rước dâu và hai đứa này hùn lại cho anh ta mượn 1000 đô để làm lễ cưới. Các bác sĩ Việt phe ta cười tui này. Thật tình mà nói bác sĩ Baoise rất cảm kích nghĩa cử của tui này. Tiền bạc bác sĩ Baoise sau này trả lại sòng phẳng. Trong affair này bác sĩ Đồng Ngọc thì ham vui, tôi thì khác, tôi có ý dòm ngó cái bệnh viện dã chiến của Không lực Mỹ tại phi trường Trà nóc, Cần thơ. Tôi đã một lần choáng ngợp khi thấy phòng phẫu thuật và tiếp liệu của nó trang bị tối tân và nhiều! Sở dĩ tôi biết được là vì vào khoảng giữa năm 1972, Thiếu Tướng bác sĩ Mỹ Rick D. Bowers mời anh Lê Văn, lúc ấy anh Lê Văn còn làm Trưởng Vùng 4 Y tế đến thăm bệnh viện ấy, vì ông ta muốn ‘phe ta’ thấy thế nào là tổ chức một bệnh viện dã chiến của Mỹ. Trong chuyến thăm viếng này, anh Lê Văn có kéo theo tôi. Chính trong dịp này lần đầu tiên tôi được biết Greg Baoise, Trung Tá bác sĩ Không Lực Hoa Kỳ, người Mỹ gốc Do Thái, chuyên về ngoại tim mạch.

Sau hòa ước Paris tháng Giêng 73, người Mỹ tháo gỡ toàn bộ trước khi họ rút. Vì có cảm tình riêng với chúng tôi, người Mỹ chở đến cho Bệnh Viện Dân Y Thủ Khoa Nghĩa toàn bộ toàn bộ đồ trang bị và phẫu thuật của bệnh viện dã chiến không lực Mỹ tại phi trường Trà nóc. Còn các bộ đại phẫu ngoại-tim-mạch và thùng đồ cardiovascular prothesis là của Bác sĩ Baoise mang lại cho chúng tôi hồi cuối tháng chạp năm 72. Bác sĩ Baoise và cô vợ Việt Nam về Mỹ hồi đầu tháng giêng 73.

Nhắc lại chuyện cũ cũng thấy vui phải không anh, và cũng để cho chúng ta thấy không có gì là ghê gớm lắm để gọi là từ máu xương của cách mạng.

Sau ngày 30/4/75 nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tuyên bố cùng thế giới: Việt Nam thống nhất toàn vẹn lãnh thổ và vĩnh viễn sạch bóng quân thù trên đất nước! Sự thật vấn đề thống nhất đất nước còn rất mơ hồ nếu không muốn nói là trừu tượng! Vì thống nhất đất nước phải đi đôi với thống nhất lòng người. Người cộng sản Việt Nam hiểu hơn ai hết. Ngay trong hàng ngũ đảng cộng sản những mâu thuẫn Bắc Nam gần như công khai. Sau ngày 30/4/75 người cộng sản miền Bắc cố tình trấn áp người cộng sản miền Nam. Cộng sản người Bắc gọi ngày 30/4/75 là Ngày Giải Phóng Miền Nam. Cộng sản người Nam luôn luôn gọi ngày 30/4/75 theo đúng ý nguyện của “Bác Hồ”, là ngày Thống Nhất Đất Nước. Người cộng sản miền Nam chối bỏ cụm từ Ngày-Giải-Phóng-Miền-Nam. Hình ảnh bác sĩ Ty và bác sĩ Út Ngô là một xung đột điển

hình! Tất cả chỉ vì lợi nhuận và tư tưởng cục bộ hẹp hòi! Không cần phải chờ đến những năm 90 đọc “Viết Cho Mẹ Và Quốc Hội” của ông Bảy Trần chúng ta mới thấy mâu thuẫn ấy! Nhưng nghĩ cho cùng sự mâu thuẫn ấy cũng là điều tất yếu của lịch sử! Dân tộc nào cũng vậy lúc khó khăn đoàn kết lại với nhau chống ngoại xâm, bảo vệ đất nước. Lúc thanh bình thì chia rẽ, mâu thuẫn vì lợi nhuận, vì tư tưởng cục bộ cố hữu, hẹp hòi! Điều đau đớn cho chúng ta là mãi đến hôm nay, trong lúc tôi viết những dòng này gửi đến cho anh, trong nước vẫn còn chia rẽ Bắc Nam, Quốc Gia và Cộng sản. Nó là đám cháy ngầm làm tiêu hao biết bao là sinh-lực-đi-lên của đất nước hôm nay! Cả loài người đang tiến vào thế kỷ 21, trang bị với những tiến bộ khoa học, điện toán siêu việt, những tư tưởng cách mạng kinh tế vượt ngoài tâm vóc và biên giới quốc gia, tư tưởng lớn Toàn Cầu Hóa! Âu châu trên đường thống nhất thành một, Liên Hiệp Âu Châu, Europe Unique! Ấy thế mà cộng đồng Việt Nam ở trong nước và hải ngoại, vẫn tiếp tục trả đũa nhau, vẫn còn những mâu thuẫn chia rẽ Bắc-Nam, cộng sản-quốc gia, gây không biết bao nhiêu tổn hại cho đất nước. Thật là lạc hậu!

Anh Nhất, tôi rất băng khoăn về người thủ trưởng của tôi, bác sĩ Út Ngô, tánh tình thật là bất nhất! Nhiều lúc anh ấy tỏ ra một tay chuyên chính triệt để, nhưng cũng có lúc anh tỏ ra rất mực là ‘người’. Trong thời gian năm đầu sau tiếp quản, nếu một ai dùng bạo lực hay vũ trang chống lại hay đánh phá cách mạng, bị thương, bất kể nặng hay nhẹ, nếu vô phúc chớ vào cấp cứu tại bệnh viện gặp phải anh ấy trước khi gặp tôi, Út Ngô xoắn tay áo đánh bệnh nhân một cách tàn bạo ngay trên giường bệnh cấp cứu! Trông thật là dã man, ghê tởm! Hay cả những bệnh nhân sau khi được tôi can thiệp phẫu thuật cấp cứu xong cho xuống phòng hồi sinh tỉnh lại, rồi mà gặp anh ấy, sau khi đọc hồ sơ bệnh án của bệnh nhân mà thấy bệnh nhân là một người bị thương vì dung bạo lực đánh phá cách mạng, thì Út Ngô lập tức đánh bệnh nhân chết giấc ngay trên giường hậu phẫu! Thật sự chính tôi không được mục kích cảnh tượng như vậy. Tôi chỉ nghe các cô điều dưỡng thân tín báo cáo lại cho tôi, hay do chính nạn nhân, thân nhân của nạn nhân thăm thiết kể lại cho tôi nghe. Có lẽ chính Út Ngô cũng không muốn cho tôi thấy cái trò dã man ấy của anh! Đến giữa năm 76, tôi can thiệp phẫu thuật cấp cứu cho một thanh niên cũng dùng bạo lực chống lại cách mạng. Anh này bị thương rất nặng. Tôi phải mổ 3 giờ liền mới ổn định tình trạng của bệnh nhân. Tôi rất lo ngại khi chuyển bệnh nhân qua phòng hậu phẫu, rồi mà gặp Út Ngô, sau khi đọc hồ sơ bệnh án, thì chắc chắn thế nào anh ta cũng xoắn tay áo! Tôi liền viết một thông cáo và ký tên kẹp trên hồ sơ bệnh án: “Xin các cán bộ, công an không được hành hung bệnh nhân trong phòng hậu phẫu và bất cứ nơi nào trong bệnh viện vì đó là vi phạm Công Ước Genève về Y tế quốc tế”. Bệnh nhân chuyển sang phòng hậu phẫu 5 giờ sáng. Bệnh nhân tỉnh lại lúc 10 giờ sáng! Út Ngô xâm xâm đến giường bệnh lúc 11 giờ trưa. Út Ngô xoắn tay áo trước khi cầm đọc hồ sơ. Út Ngô dán mắt vào thông cáo tôi viết. Vô cùng giận dữ, bóp nhàu bệnh án, Út Ngô ném toàn bộ tập bệnh án vào mặt bệnh nhân, trong lúc bệnh nhân nhắm nghiền mắt lại không dám nhìn anh! Chợt cánh cửa phòng hồi sinh hậu phẫu bật tung ra, một bà cụ chạy vào quì xuống ôm chân Út Ngô bà thân thốt:

- Chúng con xin muôn vàn tri ân bác sĩ! Xin bác sĩ đừng đánh con của chúng con. Nếu không thể được, con xin bác sĩ cho con chúng con một phát súng ân huệ!

- Bà là mẹ của nó hả ?!

- Vâng! Thừa bác sĩ con là mẹ của nó!..Xin bác sĩ nghĩ lại, nếu nó là Bác sĩ ...và tôi là mẹ của...bác sĩ!

- Bà láo xược! Làm sao tôi lại là nó...mà bà lại là mẹ của tôi được?!

Trong cơn giận dữ, Út Ngô xô bà cụ ngã đập mặt xuống sàn nhà...Bác sĩ Nguyễn Văn Ngô sững sờ như chết đứng, nhìn bà cụ mặt mày bê bết máu! Bác sĩ Nguyễn Văn Ngô tiến đến đỡ bà cụ đứng dậy, dìu bà cụ đến đưa con trai bà. Bà cụ ôm con mình, bà cụ khóc: *“Lạy Chúa! Chúng con là kẻ có tội! Xin Chúa thương xót chúng con..”*. Lúc ấy bác sĩ Út Ngô bước vội ra khỏi phòng hồi sinh. Các điều dưỡng cho tôi hay hai hố mắt của Út Ngô ngập tràn nước mắt...Ngày ấy bác sĩ Út Ngô không xuống thăm bệnh phòng. Sáng hôm sau, bác sĩ Út Ngô gọi điện thoại cho tôi:

- Em, hôm nay anh không được khoẻ, em điều khiển giao ban và thăm bệnh phòng giùm anh! Cảm ơn em...Nói xong, anh ấy liền cúp điện thoại.

Từ đó các nhân viên y tế không phải chứng kiến cảnh tượng hãi hùng, dã man, các bác sĩ cách mạng đánh bệnh nhân trong bệnh phòng hay bất cứ nơi nào trong bệnh viện! Tôi nhớ lại sau khi tiếp quản vào khoảng sáu tháng, hôm ấy đúng ngày giỗ mẹ của bác sĩ Út Ngô, anh ấy mới nói chuyện riêng tư với tôi: “Năm 1956, cha anh qua đời. Mẹ anh sống nghèo và cô quạnh. Tuy lớn tuổi bà cũng còn nhan sắc. Mẹ anh bị một tên trưởng chi cảnh sát địa phương bắt vào hồi cung. Nhất là hỏi về anh. Bà cụ tuyệt, nhất mực từ chối, không một tiết lộ về anh. Tên ấy giận nó định làm nhục bà bằng cách hiếp bà. Nhưng khi nó đến phòng giam để hiếp mẹ anh, mẹ anh chỉ còn là cái xác...Bà đã tự vạ trước khi con ác thú ấy kịp sờ đến mẹ anh!..”.

Một cuộc chiến quá dài, xé nát lòng người, xé nát dân tộc ta muôn mảnh, tạo biết bao uân khúc, hận thù, nhảm lẫn, mặc dầu ai cũng biết đó là cuộc chiến chống xâm lăng, bảo vệ tổ quốc! Nếu không biết niềm hận thù đau thương chôn sâu trong lòng bác sĩ Út Ngô làm sao chúng ta đánh giá đúng mức được những việc làm sai trái của bác sĩ Út Ngô hôm nay! Phút quay đầu lại với luân thường đạo lý, quên đi hận thù xưa của bác sĩ Út Ngô đó mới thật sự là giác ngộ! Nó xác định căn bản lương tri của bác sĩ Ngô, cũng như của tất cả nhân loại: dưới đáy tận cùng lương tâm của con người bao giờ cũng là “người”! Đó là vô thường! Chính nhờ thế mà nhân loại tồn tại đến hôm nay. Tất cả tôn giáo, chủ nghĩa, triết học, khoa học... đều sản sinh từ trí tuệ của con người, hầu phục vụ con người. Con người là con vật trần thế, làm sao tránh khỏi phạm tội, lỗi lầm! Nhưng không phải vì thế mà trở thành hèn mọn. Con người luôn luôn vượt cao trên thân phận hèn mọn của mình vì nó biết nó phạm tội, lỗi lầm và đồng thời nó biết giác ngộ!

Đất nước ta thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, sạch bóng quân thù sau 30 năm chiến tranh chống xâm lăng, đánh thắng những tên đế quốc đầu xỏ của thế kỷ 20. Ba thế hệ nối tiếp nhau ra chiến trường hy sinh xương máu mới có được tổ quốc ta hôm nay. Đó là cuộc chiến thần thánh của thế kỷ của toàn thể dân tộc Việt Nam. Sau ngày thống nhất đất nước cả nước quyết tâm khôi phục lại kinh tế, tái thiết nhân tâm, xây dựng lòng tin yêu, đoàn kết Bắc Nam. Nhưng chuyện đó không phải là dễ làm. Những phe chính trị, những gọng kìm quốc tế, có những mưu toan riêng của họ, tất cả chỉ vì lợi nhuận cho họ, cho đảng phái, hay cho tổ quốc của họ! Chiến bại của Mỹ tại Việt Nam là niềm vui của Pháp! Thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam là chướng ngại của chủ nghĩa bành trướng nước lớn của Trung cộng. Mao Trạch Đông, sau hần là Đặng Tiểu Bình đứng sau lưng Pol Pot, một tên Miên Cộng, tay sai trung thành của Mao Trạch Đông, đánh phá và xách nhiều biên cương phía Tây Nam của tổ quốc ta! Tháng chạp năm 1977, quân đội Khmer Rouge, tràn qua biên giới đánh phá thị xã Tây Ninh, giết hại và gây thương vong hơn 2000 người Việt. Miên cộng mở mặt trận dài từ Neak Leung đến vùng ba biên giới. Tại Neak Lueng Miên cộng xua quân tràn qua kinh Vĩnh Tế, phá hoại và truy diệt vùng Cái Sắn. Hàng trăm người bị thương nặng từ tuyến trước gửi về. Miên cộng tràn qua qua Kinh Vĩnh Tế trong đêm tối, giết người bằng mã tấu, đốt nhà, ném đàn bà trẻ thơ vào lửa đỏ.. Nhìn các phụ nữ, những bà mẹ Việt Nam, bị chém, bị ném vào lửa đỏ, đau đớn quặn quại nằm trên trên bàn phẫu thuật, tôi đau xót vô cùng. Sự vắng mặt của các anh ở trong nước trong thời điểm này là điều thiếu sót không lời nào bào chữa được! Anh Nhất, sau 75, tiếng súng vẫn còn, quân và dân ta tiếp tục hy sinh xương máu để bảo vệ hòa bình, để đương đầu với kẻ thù trước mặt: Trung Cộng! Máu vẫn tiếp tục đổ ở biên giới Tây Nam, rồi biên giới phía Bắc, và trên biển Đông, để bảo vệ cũng như để xác nhận biên thù, hải phận và bầu trời của tổ quốc.

Sau hai năm thi đua làm việc và học hỏi với tôi, sức khỏe bác sĩ Út Ngô xuống dốc thậm tệ vì chế độ dành cho chúng tôi, cho công nhân viên chức quá kém. Anh không có nguồn phụ thu nào để có thể cải thiện bữa ăn hằng ngày. Chúng tôi hai bác sĩ phẫu thuật trong hai năm qua hưởng chế độ cao nhất trong bệnh viện. Mỗi nửa tháng chúng tôi mỗi người

được nửa kí đường, nửa kí thịt heo, và 10 kí gạo. Vợ tôi phải lần lượt bán tất cả đồ đạc trong nhà, cả các món nữ trang hồi chúng tôi cưới nhau, sau cùng là bộ bàn ăn với tám cái ghế cắm lại để lấy tiền nuôi ăn cho cả gia đình và bồi dưỡng cho tôi. Như vậy anh biết các cán bộ cách mạng sau ngày Thống nhất đời sống của họ vẫn còn khó khăn biết là dường nào. Hơn nữa đất nước, nhất là tại miền Bắc, nhân dân ta vẫn tiếp tục ăn độn.

Bây giờ là cuối năm 77, tháng Chạp sông Hậu nước dâng cao đậm bờ. Trời Cần thơ se lạnh! Cái lạnh tuyệt vời vừa đủ lý do các cô nữ sinh Đoàn Thị Điềm, các nữ sinh viên Viện Đại học Cần thơ và các cô điều dưỡng của bệnh viện Đa khoa Hậu giang khoác lên người chiếc áo len màu hồng với đôi má đỏ hây hây! Mấy tháng nay, sinh hoạt của thị xã Cần thơ hình như đang bùng vỡ. Các sĩ quan quân đội Việt Nam Cộng Hòa đi tù cải tạo tại trại Kiên lương và các trại khác trên toàn Khu 9 Tây Nam bộ, lần lượt được lệnh tha trở về sum họp với gia đình từ tháng Tư -77! Bác sĩ Hoàng Như nguyên Trung tá Chỉ huy trưởng Viện Quân Y, Quân đoàn 4, quân đội Việt Nam Cộng Hòa cũng được lệnh tha từ Hoàng Liên Sơn về làm việc lại tại Bệnh Viện Đa Khoa Hậu giang theo biên chế bác sĩ nội khoa. Khoa ngoại chúng tôi cũng nhận 3 bác sĩ cũ trở lại làm việc, trong số này có người bạn của anh bác sĩ Nguyễn Văn Khóa. Bác sĩ Khóa nguyên là Thiếu tá bác sĩ đầu ngành Ngoại khoa, viện quân y, quân đoàn 2 Đà Nẵng, Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa. Năm 1974, bác sĩ Khóa được biệt phái về làm việc chung với chúng tôi tại khoa Ngoại, bệnh viện Cần thơ.

Sau biến cố trong phòng hậu phẫu hồi sinh hồi giữa tháng 5, năm 76, bác sĩ Út Ngô nhiều lúc ngồi thẫn thờ một mình, không còn máu hăng say của kẻ chiến thắng lúc ban đầu. Sau hai năm chiến thắng anh đã thối nát! Có sự chuyển hóa trong tư tưởng của anh? Tôi đang nghĩ như vậy! Nhưng đùng việc lúc nào anh cũng nỗ lực, quáng xuyên và tận tụy. Tôi học hỏi ở anh rất nhiều về lãnh đạo khoa phòng. Từ một chiếc đĩa con đến viên thuốc nhức đầu của trại bệnh cũng không lọt qua được mắt anh. Anh thường khuyên tôi: “em phải toàn diện từ khoa học kỹ thuật đến lãnh đạo khoa phòng, em phải đi sâu đi sát với điều dưỡng để ý họ thực hiện y lệnh của em có nghiêm túc không, rủi thiếu sót một liều lượng thuốc hay một thao tác lâm sàng cần thiết cho bệnh nhân như xoay trở bệnh nhân hằng ngày để tránh loét lở...thì cả một sự thiệt hại cho người bệnh. Anh cũng biết nhiều lúc không phải tại em. Anh có đọc Curriculum của trường Y Sài Gòn trước 75. Phải công nhận chương trình giảng dạy rất cao, nhưng anh ngạc nhiên họ xem nhẹ phần giảng dạy lãnh đạo khoa phòng. Với trường y Hà nội phần này rất quan trọng. Anh nghĩ trường Y Hà nội có lý. Mục đích của chúng ta chỉ cho bệnh nhân và cũng chỉ vì bệnh nhân. Thầy thuốc phải gần gũi bệnh phòng, phải chăm nom đời sống bệnh nhân từ viên thuốc đến bữa ăn và giấc ngủ của họ!..” Tôi thật sự cảm động trước những lời lẽ chân thành của anh. Trong phần diễn đạt tư tưởng của anh có âm vang về một hồi tiếc. Tôi cảm nhận sâu sắc ở anh và tôi thật sự vô cùng quý mến con người bolchevist này!

Chúng tôi làm việc mỗi ngày một gần gũi nhau hơn. Có lúc anh bẻ đôi củ khoai lang luộc chưa kịp bóc vỏ chia cho nhau bỏ vào mồm ngấu nghiến. Chúng tôi vừa ngoàm ngàm khoai vừa bàn tính vù xử trí phẫu thuật và hậu phẫu của một cas nào đó đang trong tình trạng cấp cứu. Thú thật ngoại trừ với thầy tôi, các vị giáo sư trường Y Sài Gòn và các bạn bè nội trú cũ của tôi, tôi chưa làm việc với ai mà gần gũi thân thiết và kính trọng lẫn nhau như tôi làm việc với bác sĩ Út Ngô! Qua mắt tôi, Út Ngô là một bác sĩ cầu tiến, giàu lòng nhân đạo và yêu nước.

Phần vì sức khoẻ của anh xuống, phần vì những chuyển hóa trong tư tưởng, nhiều lúc trong giờ giao ban, Út Ngô quên không kèm chế được mình. Cuối năm 77, khi có một vài bác sĩ của chế độ cũ trở về làm việc lại, trong lúc giao ban với tư cách đầu ngành anh góp ý:

- Thực tại chúng ta đang ở vào thời bình hơn 2 năm rồi, mọi hệ thống làm việc cũng như sản xuất phải theo những qui trình khoa học kỹ thuật, phải tiến lên hệ thống chính qui. Phải chấm dứt lề lối làm việc theo kiểu du kích của thời chiến tranh. Ngày còn chiến tranh chúng ta ngại ca sự can đảm chấp nhận đau đớn của thương binh binh cũng như của cả các bác sĩ khi chúng ta giải quyết viêm ruột thừa hay cưa chân cưa tay bằng cách cho tê tại chỗ. Thiếu dịch chuyên chúng ta liều lĩnh thế bằng nước dừa tươi. Bây ở thời bình, chúng ta không có quyền xử trí như vậy nữa. Đó là vô nhân đạo và thiếu trách nhiệm! Tôi khuyên các anh em bác sĩ của chế độ cũ mới trở về làm việc lại, tôi hiểu các anh, các anh có thiện chí phục vụ. Các anh vừa rồi có người học đòi mô viêm ruột thừa bằng cách cho tê tại chỗ, để rồi bệnh nhân van lạy các anh: “*Em lạy bác sĩ đau quá em không chịu nổi, xin bác sĩ cho mê cho em...*” và bệnh nhân đẩy dụa! Chính các anh cũng phải bổi rổi: “*Tôi lạy anh! Anh cố gắng nằm im để chúng tôi có thể cho mê cho anh.*” Đau đớn lắm các anh! Cuộc đời và sự thật nó không được đẹp như những trang báo cáo hay thống kê! Tôi xin các anh phải thận trọng, phải thông qua ý kiến tập thể trước khi các anh muốn xử trí đặc biệt một trường hợp nào!...”

Dĩ nhiên có sự hiểu lầm của các bác sĩ của chế độ cũ mới về làm việc lại. Có anh bảo nhỏ với tôi:

- Anh ta chỉ là một tên chuyên chính, tập trung quyền hành! ‘Moi’ không tin những lời đường mật của Út Ngô!

Có anh khác lại bảo với tôi:

- Coi chừng đấy em! ‘ Les mains de fer dans les gangs de velours’!

Thú thật nghe các anh nói tôi cũng phải gật đầu với các anh vì tôi nghĩ các anh cảnh cáo tôi vì các anh thật dạ thương tôi. Thật sự, các anh mới về làm việc lại có mấy tháng làm sao các anh hiểu nổi bác sĩ Nguyễn Văn Ngô, một tâm hồn phức tạp đường ấy! Các anh vừa kinh qua hơn 20 tháng trong lao tù cải tạo của cộng sản, các anh bị ngược đãi tàn tệ, làm sao các anh còn thiện cảm với những gì Cách mạng nói được!

Đến tháng giêng 78 cũng trong lúc giao ban, nói về chủ đề: “Sự khoan dung và độ lượng của Đảng và Cách mạng”, bác sĩ Nguyễn Văn Ngô lại bộc trực tiết lộ sự thật cảm kị không được nói ra. Út Ngô nói:

- Đảng và Cách mạng lúc nào cũng rộng lượng. Đôi khi Đảng và Cách mạng phải cần răng chịu đựng xử trí những người Đảng và Cách mạng biết họ là những người yêu nước! Như trong vụ kêu án tử hình của Trung tá ngục Hồ Ngọc Cẩn, tỉnh trưởng tỉnh Chương thiện, Cách mạng và Đảng biết ông ta cũng là người yêu nước đấy! Nhưng trong việc lãnh đạo đất nước, không thể chấp nhận những kẻ song song ngược chiều! Với Chuyên-chính họ phải bị tiêu diệt!

Chúng tôi các bác sĩ của chính quyền cũ, nghe Út Ngô nói như vậy chỉ biết há miệng nhìn anh!

Chưa hết, cũng trong buổi giao ban đó anh nói:

- Xa hơn nữa: Tướng Nguyễn Khoa Nam tự vận! Chúng ta phải nghiêng mình trước sự tự sát của ông ta! Phải nói ông là người yêu nước! Ông chấp nhận sự tự hy sinh để tiết kiệm xương máu cho đất nước! Sự tuấn tiết của Tướng Nam là sự chọn lựa khôn ngoan và cao cả! Đảng và Cách mạng đã mai táng Tướng Nam theo đúng chế độ!

Sau đó, dĩ nhiên những lần phát biểu của bác sĩ Út Ngô được phản ánh đậm từng chi tiết lên đảng ủy và ban lãnh đạo bệnh viện! Anh được mời lên ‘làm việc’! Hai ngày sau anh tìm đến tôi, trông anh thật thiếu ngủ, Anh nói:

- Em thế anh! Chăm sóc khoa phòng và giao ban. Anh phải tập trung viết bài tự kiểm trong vòng 10 ngày theo yêu cầu của lãnh đạo và đảng ủy!

Sau 10 ngày tập trung viết bài tự kiểm dài 120 trang giấy manh, anh sụt mất 10 cân và nhiễm lao nặng. Ngày gặp lại anh, anh xanh xao tiêu tụy. Tôi thăm trách Chuyên Chính Vô Sản thật nghiệt ngã!

Anh Nhất, là Dược sĩ Trường Vùng Tiếp liệu, anh biết rất nhiều về tầm quan trọng của dịch chuyên. Đúng là ‘họa vô đơn chí’, ngày bác sĩ Út Ngô bị nạn cũng là ngày bệnh viện hết sạch dịch chuyên! Ban lãnh đạo đề cao phương châm: “Trong khó khăn nảy sinh sáng tạo!”. Dược sĩ bổ túc Đào Sinh, cán bộ chi viện từ Hà nội, lãnh tụ Công đoàn bệnh viện từ 30/4/75, tự nguyện xung phong điều chế dịch chuyên! Anh ta cũng không hề tiết lộ cơ sở khoa học cho việc làm vô cùng quan trọng đó! Bản thân tôi, tôi không tin tưởng vào việc làm của dược sĩ bổ túc Đào Sinh. Tuyệt nhiên, tôi không dám hé răng! Trong một buổi giao ban tôi chỉ nói xa gần: “Thực hiện một dự án khoa học chúng ta có thiện chí chưa đủ, chúng ta cần phải có khả năng nữa... Trên mặt trận khoa học kỹ thuật, có thiện chí, có tinh thần xung phong chưa đủ, chúng ta rất cần sự hiểu biết triệt để cơ bản khoa học và kỹ thuật của việc chúng ta đang làm...”!

Cầm chai dịch chuyên do dược sĩ Đào Sinh sáng chế, nước trong veo, không nhãn hiệu, không ngày tháng, không bản kê dung lượng điện giải! Tôi có cảm tưởng chai dịch chuyên được điều chế trong đêm tối. Trong đêm tối của khoa học. Trong đêm tối của lịch sử dân tộc!

Tai họa dịch chuyên đến với tôi ngay trong ngày tôi trực bệnh viện. Bốn trường hợp cấp cứu được gửi vào bệnh viện từ tuyến trước! Tất cả đều là vết thương ở bụng và ngực! Tất cả cần can thiệp đại phẫu! Tôi là người đầu tiên dùng dịch chuyên do dược sĩ Đào Sinh điều chế. Thật là định mệnh! Thật tình mà nói, đảng ủy và lãnh đạo bệnh viện tinh thần cảnh giác rất cao. Quý vị ấy cùng tôi và bác sĩ Út Ngô theo dõi từng giọt dịch chuyên, ngày cũng như đêm. Mười hai giờ đầu bình an. Hôm sau vào lúc 9 giờ sáng một trường hợp bị chóng dịch chuyên rất nặng! Nạn nhân là một thiếu phụ, rét run, co giật, tái tím, khó thở, tim loạn nhịp và ngưng đập! Tất cả xảy ra trong vòng 5 phút. Chúng tôi chưa kịp

can thiệp được gì, trừ đặt ống khí quản và ngưng dịch chuyển! Theo lời đề nghị của tôi, bác sĩ y vụ cho ngưng tất cả dịch chuyển của ba bệnh nhân còn lại. Hai mươi phút sau, một trường hợp chóng dịch chuyển lại xảy ra. Nạn nhân là một thanh niên trẻ, sinh viên Cao học, viện Đại học Cần thơ, trong đoàn thanh niên xung phong, anh bị tai nạn mình trong lúc anh đi lao động xã hội chủ nghĩa tại Phụng hiệp. Anh chóng trả kịch liệt, những cơn co giật siết chặt khí quản của anh, mặt anh tái tím, mặc dầu chúng tôi đặt ống khí quản và tiếp tục bơm dưỡng khí! Chúng tôi, đảng ủy, và ban lãnh đạo bệnh viện dùng tất cả khả năng để giúp anh chóng lại tử thần.

Một bà bệnh nhân bước ra khỏi giường, tự động rút kim dịch chuyển ra khỏi tĩnh mạch của bà, và bà cầm chai dịch chuyển đến đưa cho tôi:

- Xin bác sĩ nhận phần Dextrose còn lại của em để cho cậu ấy. Hôm nay em khỏe, em sắp uống nước được rồi, em không cần nó nữa!

Tất cả mọi người có mặt trong phòng hồi sinh đều kinh ngạc trước nghĩa cử vô cùng cao quý của bà! Bà là sản phụ cũng là cô y tá của chế độ cũ, tôi mô bắt con cho bà cách đây hai hôm, tôi cho bà một lít dextrose 5% chảy chậm! Có lẽ bà là người nhận chai dịch chuyển Dextrose 5% cuối cùng còn lại trong phòng tiếp liệu! Nhưng tất cả đều vô vọng, bệnh nhân chết sau 15 phút chóng trả kịch liệt với tử thần! Ban giám đốc và y vụ làm công tác tư tưởng với gia đình nạn nhân. Tôi đến ôm đầu tóc của người thanh niên vẫn còn mùi sông nước nắng gió của Ngã bảy Phụng hiệp! Tôi tiếc thương anh vô hạn! Tôi đến chia buồn với bà mẹ, tôi nhận tất cả những sai sót về tôi. Bà mẹ lặng thinh một hồi, bà nói: “ Số phận con tôi nó như vậy, thôi thì cũng đành! Có điều là tội nghiệp cho cha nó, ông đang ở trong trại tù cải tạo khi nghe tin này, không hiểu ông ấy sẽ như thế nào?..”. Bà mẹ đến cảm ơn sản phụ nhường dịch chuyển cho con mình. Hai bà ôm nhau khóc. Tôi nghe hai bà thều thào nói với nhau: “ông bác sĩ đã tận tụy với cháu, nhưng vết thương của cháu nặng quá không ai có thể cải lại mệnh trời! ”.Tôi thật hổ thẹn khi nghe hai bà nói như vậy!

Cuộc khủng hoảng dịch chuyển đang vây khốn chúng tôi. May quá, ngay hôm sau, phái đoàn Trung ương Hà nội đột xuất vào kiểm kê bệnh viện chúng tôi. Vừa bước vào bệnh viện quý vị Trung ương được phản ánh đầy đủ chi tiết về tai biến dịch chuyển. Các ông thanh tra trung ương và đảng ủy cùng ban lãnh đạo bệnh viện đến thăm trung tâm điều chế dịch chuyển. Vào đến nơi quý vị trung ương đều thần thốt, đưa tay lên ôm đầu phê bình đảng ủy và lãnh đạo bệnh viện thậm tệ: thiếu cảnh giác, thiếu trách nhiệm, đảng ủy và ban lãnh đạo của bệnh viện để cho được sĩ điều chế dịch chuyển trong một phòng ô nhiễm tanh tưởi, thiếu vệ sinh, thua cả xưởng làm nước mắm quốc doanh! Sau cùng

Trung ương đi đến kết luận ngưng công tác chế biến dịch chuyển tại bệnh viện. Trung ương hứa sẽ giúp chúng tôi mua một số dịch chuyển cho bệnh viện qua trung gian của hội Chữ Thập Đỏ.

Dược sĩ Đào Sinh bình chân vại, vẫn là lãnh tụ công đoàn của bệnh viện. Vài hôm sau đó, dược sĩ Đào Sinh gặp phải tôi ngay trước mặt đảng ủy là Tài và bệnh viện trưởng là 10 Nhân, anh chỉ vào mặt tôi, nói lớn:

- Thằng bác sĩ ngụy đó cần phải đi học tập cải tạo để hiểu chữ “xung phong” nghĩa là gì! Tôi nghe thật kinh hãi! Lạnh người! Còn Tài và 10 Nhân há miệng nhìn dược sĩ Đào Sinh. Tuyệt nhiên họ nín khe, không dám nói một lời! Tôi phải hiểu cho hai anh ấy. Dù sao hai anh cũng chỉ là đảng viên người Nam mặc dù hai anh ấy rất quý tôi! Nhưng cũng từ lúc ấy tôi bắt đầu cảm thấy giữa tôi và Chuyên Chính Vô Sản có nhiều điều bất cập quá!

Qua chuyện tai biến dịch chuyển của ta điều chế, anh Nhất, anh nghĩ thế nào? Bây giờ ngồi viết thư cho anh từ Chicago, cách nhau hơn 2000 ngàn dặm, tôi có cảm tưởng tôi đang nói chuyện một mình. Tôi cảm thấy cô đơn. Xin lỗi anh vì tôi điếc nặng quá không tiếp nhau trên điện thoại được. Phải chi hôm gặp anh ở phố Bolsa, trong dược phòng của anh, tôi đánh bạo, mời anh chị lại hotel tôi đang ngụ, ăn một bữa cơm tái ngộ với vợ chồng tôi. Tối đó tôi và anh, ngồi thâu đêm bút đàm với nhau cho cười hết tắc lòng. Rất tiếc hôm ấy anh không được rảnh rang như thườ nào. Anh hiểu cho, tôi thích nói chuyện với anh là vì năm 98 tôi về thăm anh Lê Văn, anh ấy có nhắc về anh: “ ‘moi’ vô cùng vinh dự về dược sĩ Nhất. Chính dược sĩ Nhất là người hợp tác với các dược phòng của Mỹ mở một đường dây đem thuốc Mỹ vào bán cho Việt Nam vào những năm 80, cứu biết bao nhiêu người!..”. Anh Lê Văn ca ngợi công ơn của anh không hết lời! Phải chi có anh và tôi chứng kiến câu chuyện dân ta điều chế dịch chuyển và những tai biến của nó! Thật tình mà nói, dược sĩ bổ túc Đào Sinh là một người Cộng sản yêu nước, có thiện chí nhưng thiếu khả năng. Cơ bản anh là người tốt. Anh đã bị phái đoàn trung ương chắt vắn và kiểm điểm. DS Đào Sinh chống chế: “Tôi điều chế dịch chuyển là theo yêu cầu của tình thế. Tôi chịu trách nhiệm về hai trường hợp tử vong vừa rồi vì choáng dịch chuyển do tôi điều chế. Nhưng tôi xin thưa với các với các đồng chí Trung ương vấn đề là làm sao chúng ta có được cơ sở kỹ thuật đo lường được nồng độ các chất khoáng và điện giải trong dung dịch dịch chuyển để tránh những tai biến chết người trong tương lai...”! Một trong quý vị trung ương nói: “Điều cơ bản chúng tôi góp ý ở đây là vấn đề vô trùng, làm ăn cầu thả, thiếu cảnh giác, thiếu trách nhiệm. Còn vấn đề kỹ thuật thì chắc chắn chúng ta còn thiếu thốn nhiều lắm! Muốn học hỏi kỹ thuật của các nước tiên tiến, chúng ta cần thời gian đào tạo, và cũng cần các quốc gia tiên tiến cho chúng ta cơ hội học hỏi! *‘Cho chúng ta cơ hội học hỏi!’* Ông mịa mai nhân mạnh!. Không có vấn đề cho không! Tất cả chỉ vì lợi ích cho quốc gia họ. Như các đồng chí đã biết, trong quá khứ chúng ta phải hy

sinh cả xương máu để đổi lấy những cơ hội. Bây giờ thời bình chúng ta hy vọng đạt được những cơ hội ấy qua những dịch vụ trao đổi văn hóa, thương mại, hỗ trợ kinh tế v.v..”

Anh Nhất, chúng ta nghèo đói và lạc hậu về kỹ thuật sau 30 năm theo đuổi chiến tranh giải phóng! Ta ngẩng mặt lên cao khẳng định điều đó cùng thế giới! Qua sự trao đổi giữa được sĩ Đào Sinh và phái đoàn Trung ương từ Hà nội, ta hiểu ngay các quốc gia tiên tiến họ bắt ép các quốc gia nhược tiểu như chúng ta đến độ thô bỉ và tàn bạo! Tôi rất kính trọng sử gia Mỹ, Will Durant, là người dám nói lên sự thật, sự thật thô bỉ của thế kỷ 20, 21, thế kỷ chúng ta đang sống: “Những quốc gia kém mở mang, muốn có đời sống vật chất cao, hưởng thụ tiên bộ về khoa học và kỹ thuật, thì họ phải chấp nhận lệ thuộc! Còn họ muốn bảo vệ Độc lập, Tự do và Bình đẳng thì họ phải chấp nhận nghèo đói và lạc hậu..”

Cần thơ, tiết tháng ba, bầu trời xanh, sông Hậu êm đềm trôi. Biển lặng, thanh bình. Mặc dầu có những cơn mơ rào chợt đến chợt đi, bầu trời vẫn trong xanh và nắng vẫn chan hòa. Các sĩ quan hay các viên chức của VNCH, sau khi được lệnh tha, về đoàn tụ với gia đình gần một năm, đều phát hiện ra rằng Cách mạng vẫn không tin tưởng họ, cuộc sống quá kham khổ một cách vô lý và bản thân và gia đình họ luôn luôn bị đặt bên lề cuộc sống, bên lề xã hội! Hơn nữa cuối năm 77 chính quyền cách mạng tổ chức vượt biên Đăng Ký Bán Chính Thức. Chương trình này nhằm vào và trục xuất những tên Hoa kiều đầu xỏ gian thương còn sống lén lút tại Sài Gòn, Chợ Lớn và các tỉnh Miền Tây, nhất là tại Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau... Nhưng cũng có những người sĩ quan hay viên chức VNCH, sau khi đi học tập về, họ đăng ký đi trong chương trình này, tất cả đều đi lọt! Phần nhiều những người này thuộc thành phần gia đình cách mạng, gia đình liệt sĩ. Nếu họ là người Bắc, phần nhiều thuộc Bắc kỳ di cư vào Nam 1954 họ quyết tâm ở lại, nhưng khi gặp lại thân nhân là cán bộ chi viện từ Hà nội vào, họ tiếp xúc và trao đổi với nhau chân tình. Họ biết được sự thật. Họ thất vọng vì Chuyên Chính Vô Sản! Họ lại phải ra đi! Dĩ nhiên họ được cách mạng che chở cho đi, với điều kiện họ phải khai tên đổi họ cho phù hợp như người Hoa! Do đó các bác sĩ của Chính quyền cũ được lưu dụng trong bệnh viện Hậu giang cũng tổ chức vượt biên đi chui hay ghép họ với người Hoa đi trong diện đăng ký bán chính thức! Họ ra đi an toàn! Chỉ có bác sĩ Hoàng Như đi nhiều lần đều thất bại! Cách mạng biết hết, nhưng rất “thông cảm”, vẫn lưu dụng anh!

Nói về bác sĩ Hoàng Như, tôi nhớ lại đêm 30/4/75 lúc 1 giờ khuya, cách mạng chờ vô bệnh viện dân y cấp cứu bác sĩ Nguyễn Khoa Lai. Bác sĩ Lai bị bộ đội cách mạng bắn lầm, vỡ thành bụng. Bác sĩ Nguyễn Khoa Lai, là em thúc bá với Tướng Nguyễn Khoa Nam. Chúng tôi sửa soạn tiến hành phẫu thuật, bất ngờ, một trung tá Cách mạng vào, yêu cầu chúng tôi ngưng và ông ta cho chúng tôi hay chúng tôi không có quyền mổ bác sĩ Lai vì bác sĩ Lai là thiếu tá bác sĩ trong QĐVNCH. Như vậy, Cách mạng cần một bác sĩ thuộc quân đội VNCH mổ cho bác sĩ Lai. Đến 2 giờ sáng, Cách mạng điều bác sĩ Hoàng

Như vào mô cho bác sĩ Nguyễn Khoa Lai. Mô bác sĩ Lai xong lúc 3:30 sáng, đến sáu giờ sáng bác sĩ Hoàng Như đến chia buồn với bà Lê văn Hưng và chào vĩnh biệt tướng Lê văn Hưng. Tướng Lê văn Hưng tự vận lúc 6 giờ chiều ngày 30/4/75. Đến 8 giờ sáng, Cách mạng yêu cầu bác sĩ Hoàng Như vào Quân y viện nhìn xác Tướng Nguyễn Khoa Nam. Sở dĩ Cách mạng yêu cầu Bác sĩ Hoàng Như như vậy, là vì Tướng Nam và Bác sĩ Hoàng Như đều sanh trưởng tại Huế, xuất thân từ những vọng tộc của Huế. Bác sĩ Hoàng Như và Tướng Nam bạn sách đèn từ thuở nhỏ, cùng tốt nghiệp trường Pellerin, Huế. Lớn lên bác sĩ Hoàng Như chọn nghiệp Y, tướng Nam chọn nghiệp võ. Trời dung ruỗi đến những năm cuối 60, hai người đều được đổi về Vùng 4 Chiến thuật. Tướng Nam làm Tư lệnh Quân Đoàn 4, Trung tá Bác sĩ Hoàng Như làm chi huy trưởng Viện Quân Y của Quân Đoàn 4. Sáng hôm ấy, bác sĩ Hoàng Như ghé lại Viện dân y, bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa, lúc 9 giờ sáng ngày 1/5/75 yêu cầu chúng tôi theo anh qua Viện Quân Y, bệnh viện PhanThanhGiản, để nhận diện xác Tướng Nam! Tôi bận trực lúc ấy, cho nên chỉ có bác sĩ Quốc đi với bác sĩ Hoàng Như.

Theo lời bác sĩ Quốc, khi hai anh đến nơi, thấy có vào khoảng 20 sỹ quan Cách mạng đứng chờ sẵn. Một Trung tá Cách mạng đến chào Bác sĩ Hoàng Như, và đưa bác sĩ Hoàng Như đến nhận diện xác Tướng Nam. Ông ta cúi xuống kéo tấm vải che mặt. Mặt Tướng Nam, ngẩng lên cao, hướng về phía trước trông thật hiên ngang. Hai cầu vai còn nguyên quân hàm Thiếu Tướng, ngực của Ông vẫn gắn hai hàng huy chương của quân đội Việt Nam Cộng hoà. Hai chân còn mang nguyên đôi giày trận! Tất cả các sỹ quan Cách mạng kính cẩn im lặng. Bác sĩ Hoàng Như bước lùi 3 bước, anh đứng ở tư thế nghiêm, chào vĩnh biệt Tướng Nguyễn khoa Nam đứng theo quân phong Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà! Bác sĩ Hoàng Như bậm môi, cổ ngưng nước mắt, nhưng gương mặt của anh không thể nào che dấu nét đau đớn bi thương. Anh vừa chào vĩnh biệt một vị chỉ huy của mình, cũng là người bạn sách đèn từ thuở thiếu thời, trong thời điểm khó khăn của lịch sử dân tộc! Làm sao, sau 50 năm, 100 năm sau, sẽ có sự gia nào đó có đủ can đảm nghiêng mình xuống thời điểm này, tìm hiểu lòng người, viết lại sự thật đau thương của dân tộc, trả lại lịch sử những giá trị thiêng liêng của nó!

Sau khi ký giấy tờ nhận diện xác Tướng Nam, Trung tá bác sĩ Hoàng Như xin Cách mạng cho Tướng Nguyễn khoa Nam và Thiếu tá tùy viên của ông mỗi người một cái quan tài! Trung tá cách mạng nghiêm túc nhận lời yêu cầu trên và hứa sẽ gửi lên lãnh đạo và Đảng giải quyết!...Theo chúng tôi biết, mặc dầu chính phủ Cách mạng lúc ấy không nói ra, ngoài mặt vẫn gọi Tướng Nam là Tướng Ngụy, nhưng bên trong Cách mạng làm lễ mai táng Tướng Nguyễn Khoa Nam rất chu đáo! Nhận xét cung cách của gần 20 sỹ quan Cách mạng bên cạnh xác Tướng Nguyễn khoa Nam, cung cách của vị Trung tá Cách mạng tiếp xúc với bác sĩ Hoàng Như, và nhất là cung cách nghiêm trang của ông ta khi cúi xuống vén tấm vải che mặt, để lộ Tướng Nguyễn khoa Nam trong bộ lễ phục, toàn vẹn quân hàm, hai hàng huy chương trên ngực và đôi giày trận của Người, nói lên sự hiểu biết sâu sắc của Cách mạng về sự tuân tiết của Tướng Nguyễn khoa Nam! Mặc dù người Cộng

sản Việt Nam không nói ra, nhưng chúng tôi tin chắc họ dư biết nếu không có sự tuân tiết của tướng Nguyễn khoa Nam thì chắc chắn không thể có ngày 30/4/75 được!

Trưa hôm ấy đang ăn trưa tại nhà, bác sĩ Hoàng Như được lệnh gọi tập trung. Anh khăn gói lên đường trình diện. Cách mạng đưa anh ra tận Hoàng Liên Sơn, ngoài Bắc. Sau 2 năm học tập cải tạo, anh được lệnh tha, về làm việc tại bệnh viện dân y , Đa khoa Hậu giang theo biên chế bác sĩ nội khoa. Cũng như các anh em khác anh cũng vượt biên. Anh vượt biên trước anh Khóa ít nhất là 3 lần đều bị 'lỡ tàu'! Anh và gia đình đùm tùm, đi rồi về, về rồi đi, mấy lần! Lần cuối cùng vợ con anh đi thoát, riêng anh lại bị 'lỡ tàu'! Hết vàng! Anh thường nói: "thôi thì ở lại, tử thủ trong căn nhà". Từ đó anh thường hôm sớm qua lại với anh Lê Văn. Anh xin về hưu vào những năm 80, mở phòng mạch tư bên cạnh phòng mạch anh Lê Văn. Phòng mạch của hai anh đông khách. Cách mạng cố gắng kiểm kê nhưng vô bổ, vì không ai thủ tiêu được lòng ái mộ và kính trọng của dân chúng đối với hai anh! Tất cả dân chúng đều biết hai anh là những người đứng đầu Y tế dân sự và Y tế quân đội của Vùng 4. Các anh nhiệt tình với đất nước, nhưng tất cả không được cách mạng tin dùng. Tôi về thăm anh Lê Văn năm 98, anh cho hay: "*Từ ngày 'toi' đi, có bác sĩ Hoàng Như lui tới với 'moi', có hai anh em hôm sớm với nhau cũng đỡ buồn. Phòng mạch bác sĩ Hoàng Như khá lắm vì dân chúng ai cũng mến anh ấy. Vợ con anh ấy vượt biên đến Houston, năm 81. Tất cả các con anh ấy đều đi học lại và đều học y khoa. Đầu năm 90 bác sĩ Hoàng Như từ chối diện H.O. Đến năm 96, các con anh ấy làm nên náo loạn, bảo lãnh anh ấy qua Mỹ. Khi bác sĩ Hoàng Như đi rồi, một mình 'moi' buồn. Sau đó 'moi' bị tai biến máu não cơ tim vào giữa năm 97. Bác sĩ Hoàng Như đến Mỹ, xếp kiểm cung, hưởng tuổi già bên cạnh vợ con...*".

Nhạc sĩ dương cầm Lạc Cung năm 1999 có ghé thăm gia đình bác sĩ Hoàng Như tại Houston. Bà cho tôi hay là anh ấy già, hơi buồn vì trong tâm tư anh lúc nào cũng có niềm riêng 'tư cố hương'. Tôi nghĩ bác sĩ Hoàng Như tận trung với tổ quốc, thủy chung với quân đội, anh là nhân chứng của lịch sử và cũng là nạn nhân! Làm sao chúng ta quên được hình ảnh của anh đứng chào vĩnh biệt Tướng Nguyễn khoa Nam! Anh là một nhà yêu nước. Anh sống cuộc đời đáng sống!

Anh Nhất, sau 75, Cách mạng và toàn dân ra sức phấn đấu, bảo vệ củng cố nền hòa bình và độc lập ta vừa đoạt được. Tháng 5/1978 Trung Cộng tố cáo Chính phủ ta tổng xuất ít nhất 90.000 Hoa kiều ra đi bằng đăng kí bán chính thức. Chính phủ Trung Cộng đòi đem tàu của họ vào tận bến cảng Sài gòn để di tản người của họ, nhất là Hoa kiều vùng chợ lớn! Ngày 3 tháng 7/1978 Đặng Tiểu Bình và Chính phủ Trung cộng, lấy cớ là Chính phủ ta ngược đãi thiếu số Hoa kiều, chấm dứt mọi chi viện kinh tế! Vẫn đục tình thế xấu hơn Chính quyền Trung Cộng rút đại sứ của họ về nước vào ngày 16/7/78. Ngày 15/8/78 cả hai phía Trung Cộng và Nhà nước ta tố cáo những hoạt động quân sự xâm phạm biên giới của cả hai bên. Bóng dáng chiến tranh càng ngày càng gần. Biết bao là lo âu hiện ra trên

trên từng nét mặt của mỗi người. Tôi không thể nói hết với anh khí thế chiến tranh dang sục sôi trong lúc này.

Đến tháng 9 năm 78 nền kinh tế đất nước ta đang lâm nguy, mặc dầu Việt Nam vừa được gia nhập vào khối Comecon (Liên hiệp hồ tương kinh tế của các quốc gia Đông Âu và Liên xô) vào ngày 29/8/78, nhưng chẳng cứu vãn được gì, vì các quốc gia của khối này, ngay cả Liên xô đều đang lâm vào tình trạng kinh tế suy đồi thảm khốc! Người vượt biên hàng hàng lớp lớp. Cách mạng và đảng viên tha hồ nhận phong bì, tiền hối lộ. Giá sinh hoạt bốc lên cao hàng ngày, hàng giờ! Nền kinh tế đất nước của chúng ta vào thời điểm này là nền kinh-tế-mánh-mung-chợ-trời! Chợ trời phát triển cao độ ở mọi nơi, dưới mọi hình thức, trong mọi địa hạt và hiện hữu trong mọi con người! Chợ trời bán đủ thứ ngay cả sex cũng được môi giới bán tại chợ trời! Các thầy bói, bốc quẻ, nhất là “quẻ bốc hơi” (vượt biên) hành nghề đầy dẫy ở chợ trời! Ngay cả thần thánh, mê tín cũng được bán tại chợ trời! Chợ trời là niềm hy vọng của mọi người, là nơi cầu cứu của mọi tầng lớp dân chúng, là điểm bám víu cuối cùng của những người đau khổ và cũng là điểm cao tột cùng của những kẻ vừa được thời thế bốc lên từ dưới đáy xã hội! Những gì người dân không thể tìm được trong cửa hàng quốc doanh hay hợp tác xã, họ có thể tìm thấy tất cả ở chợ trời với giá cắt cổ! Nhất là thuốc Tây!

Ngày 21/12/78 ta tiến công trừng trị Pol Pot và giải phóng Campuchia khỏi tai họa diệt vong. Ta lật đổ Pol Pot và đồng bọn. Thật sự quân đội ta đánh chiếm Kratie từ 14/12/78!

Ngày 17/2/79 Trung Cộng mở mặt trận dài từ Phongsaly đến Mong cái với 300 ngàn quân tiến công nước ta để gọi là trả đũa ta trong việc ta tiến công vào Campuchia. Thật sự đó là sự tiến công của Trung cộng theo chủ nghĩa Bành Trướng Nước Lớn. Ngày 5/3/79 Trung cộng đơn phương tuyên bố rút quân ra khỏi Việt Nam sau khi chiếm đóng thị xã Lạng sơn!

Những tháng 11,12, năm 78 và những tháng 2 tháng 3 năm 79 là những tháng xảy ra nhiều biến cố nhất kể từ ngày thống nhất đất nước. Chiến tranh bộc phát cả hai vùng biên giới phía Bắc và Tây Nam của tổ quốc. Trong nước toàn dân đối đầu với sự suy thoái kinh tế trầm trọng. Thành phần vượt biên bây giờ có những người giàu có ghép hộ với người Hoa đi theo đăng ký bán chính thức. Những người nghèo khó thì kết hợp với dân thuyền chài, hay những người lang thang không hộ khẩu, phần nhiều thành phần thứ hai nghèo khó này là các sĩ quan VNCH đi tù cải tạo về hay các công chức cũ bị chính quyền Cộng sản ngược đãi! Thành phần này nếu bị chặn bắt trên đường vượt biên, họ sẽ đánh trả với công an biên phòng một cách ác liệt Vì nếu họ bị bắt họ không còn vàng để chuộc

mạng ra tù sớm, họ có cơ ngò tù rất lâu và bị hành hạ! Công an biên phòng làm việc rất căng trong giai đoạn này!

Tình thế càng khó khăn bấy nhiêu, tôi và bác sĩ Út Ngô càng làm việc khăng khít với nhau bấy nhiêu. Có lúc anh em thật gần gũi. Những lúc đó, anh có nói những câu xa gần, đại khái là tay nghề của anh bây giờ khá vững nhờ những năm làm việc chung với nhau. Anh không bao giờ quên những chặng đường ấy! Anh nhắc lại cho tôi: “tháng rồi anh chị có đến nhà em ăn cơm, thấy vợ em còn trẻ và các cháu xinh đẹp giống mẹ. Cháu lớn đến tuổi nhập học. Bây giờ là lúc em phải lo cho em... và gia đình... đừng để trễ mà khó tính...”. Nói xong anh vội bước đi, để mặc tôi ngỡ ngàng với câu nói của anh. Tôi suy nghĩ mãi về anh như lần đầu tôi gặp bác sĩ Nguyễn Văn Ty. Trong bác sĩ Nguyễn Văn Ngô lại có một bác sĩ Nguyễn Văn Ty! Có phải chăng trong còn người cộng sản, con người quốc gia vẫn đứng về phía trước và chôn sâu trong tận cùng tâm hồn họ!

Rồi sau đó, trong một buổi sáng giao ban khoa ngoại, không có tôi vì tôi đang mổ cấp cứu, Út Ngô hé mở nói về tôi: như các anh chị biết, bác sĩ Thế cuối năm 76 có thêm một cháu trai, điều đó nói lên quyết tâm của Bác sĩ Thế ở lại với đất nước với cách mạng!.. Mấy tháng trước tôi có đến thăm gia đình bác sĩ Thế, phải nói bà bác sĩ Thế, trẻ, đẹp và sang trọng! Tôi cũng nghe các cô điều dưỡng ở đây bảo với tôi rằng, ở đây tại Cần thơ, Tây đô của miền Nam không có bà nào sánh kịp bà bác sĩ Thế ngay cả thời trước 75. Bà bác sĩ Thế có cho vợ tôi hay là bà là ái nữ của một vị thẩm phán và gia đình bên nội bà tuy là gốc người Minh hương, bác ruột bà là bộ trưởng dưới thời Bảo Đại, bản thân bà là sinh viên luật khoa chuyên về công pháp quốc tế! Như vậy tôi thấy cũng khó cho bác sĩ Thế... Như các anh chị biết là Cách mạng về với Cần thơ gần 4 năm mà nhà bà bác sĩ Thế lúc nào cũng có hai ‘con sen’! Còn cậu ấm mới 25 tháng tuổi, mỗi khi cậu ấy khóc thì phải có một người cõng, một người múa cho cậu ấy xem, cậu ấy mới cười! Đó là những gì các cô điều dưỡng tin cẩn của tôi cho tôi hay. Vài ngày sau đó, bác sĩ Lương Định cũng tường thuật với tôi đúng y chang như vậy. Bác sĩ Lương Định hỏi vặn lại tôi: “Sao ông ấy nói nghe khí thế giai cấp đấu tranh với bác sĩ thế! Tôi sợ giai cấp đấu tranh lắm! Lưỡi hái của tử thần”!

Chủ nhật cuối tháng hai, lúc 2 giờ sáng tôi được điều vào bệnh viện để mổ cấp cứu cho một cán cao, công an biên phòng. Ông ta bị thương trong một cuộc đụng độ với người vượt biên do biệt kích Mỹ tổ chức. Tôi chỉ nghe nói vậy. Ông ta bị thương rất nặng! Dĩ nhiên có bác sĩ Giám đốc, bác sĩ Út Ngô đứng bên cạnh tôi trong phòng phẫu thuật. Sau 3 giờ liền can thiệp phẫu thuật tình trạng bệnh nhân được ổn định. Lúc đó 5 giờ sáng! Theo đề nghị của bác sĩ Y vụ, tôi ngủ lại phòng bác sĩ trực thay vì về nhà. Vì mệt, vừa đặt lưng xuống tôi ngủ ngay thẳng giấc đến sáng! Khi thức dậy đã 8 giờ sáng! Tôi làm giường, tháo mùng lật gối. Khi lật gối, tôi giật mình khi thấy một cây súng ngắn đặt dưới gối nằm của tôi! Tôi vô cùng sợ hãi và bối rối khi nghĩ lại đêm qua tôi ngủ gối đầu trên cây súng

ngắn mà tôi không hay! Tôi không dám sờ tới nó. Tôi bàng hoàng suy nghĩ. Như thế này thì hết tình hết nghĩa rồi! Tôi không ngờ tôi lại rơi vào hoàn cảnh bức bách như bây giờ! Vấn đề tôi phải ra đi trở thành bức xúc với cách mạng đến thế sao? Tôi muốn biết tại sao như vậy! Sau cây súng ngắn này Cách mạng sẽ vẽ chuyện gì nữa đối với tôi? Với gia đình tôi? Nhìn đồng hồ thấy hơn 8 giờ sáng, tôi bốc điện thoại gọi Mười Nhân, bác sĩ bệnh viện trưởng và cho ông ta hay là có kẻ xấu lặn cây súng ngắn dưới gối nằm của tôi tại bệnh viện trong đêm qua. Ông ta trả lời trong một giọng rất bình thường:

- À, cây súng ngắn phải không? Chắc Út Ngô đêm qua, cùng tôi xuống thăm bác sĩ mổ cấp cứu, anh ấy ghé phòng trực bác sĩ, chính anh ấy làm giường và treo mùng cho bác sĩ nghỉ sau khi mổ cấp cứu. Hình như sau đó anh ấy giấu cây súng dưới gối nằm của bác sĩ. Hồi khuya lúc về anh ấy quên ghé lấy. Bác sĩ cứ gọi cho anh Út Ngô hay. Anh ấy sẽ đến lấy hay anh ấy cho các em bảo vệ đến lấy. Sau đó tôi gọi bác sĩ Út Ngô, cũng trong giọng bình thường anh ấy bảo là anh ấy bỏ quên cây súng dưới gối nằm của tôi và anh ấy sẽ bảo các em bảo vệ đến lấy. Cũng như bác sĩ bệnh viện trưởng bác sĩ Út Ngô không một lời xin lỗi tôi.

Chuyện cây súng ngắn bỏ quên dưới gối nằm của tôi như một quả lựu đạn nổ tung trong bệnh viện, mặc dầu tôi muốn giữ kín chuyện đó, tôi không muốn gây ra tư tưởng hoang mang của các nhân viên trong bệnh viện. Thật tình mà nói lúc nào tôi cũng quý anh Út Ngô. Tôi thật sự cảm động khi nghe bác sĩ bệnh viện trưởng cho tôi hay là chính anh Út Ngô giảng mùng làm giường cho tôi ngủ đêm hôm đó! Có điều lạ là người bung tin cây súng bỏ quên dưới gối nằm của tôi lại là một bác sĩ Cách mạng, bác sĩ Xuyên, bác sĩ bổ túc, chuyên về nội thương, chi viện từ Hà nội, lãnh đạo thanh niên trong bệnh viện từ năm 1975! Thật sự, từ đầu năm 78 những lúc rỗi rảnh và hình như chiều nào anh cũng có những lúc rỗi rảnh đó, anh thường lội qua khoa ngoại, tìm gặp anh em bác sĩ chính quyền cũ còn được lưu dụng, anh cứ nói xa gần là khuyến khích chúng tôi bỏ nước ra đi: “Các anh ở lại làm gì? Ai tin các anh mà các anh ở lại! Không lẽ các anh quyết tâm ở lại chờ ăn độn với chúng tôi? ”. Những lúc bác sĩ Hoàng Như vượt biên bị “lỡ tàu” về làm việc lại, bác sĩ Xuyên cũng năng đến gặp anh để làm công tác tư tưởng: “Anh thấy! Máy lần anh lỡ tàu, Cách mạng đều biết cả. Có ai quở trách anh đâu! Lỡ tàu keo này, ta bày keo khác, ở đời có chí thì nên! Anh ở lại làm gì? Ai tin anh nữa mà anh ở?..”. Đối với tôi gần suốt hơn một năm, nhiều lúc nghe bác sĩ Xuyên ca bài ca cũ mèm ây tôi thấy buồn nôn. Bây giờ anh ấy vô lấy cơ hội, làm nổ tung vấn đề cây súng bỏ quên dưới gối nằm của tôi. Các khoa phòng ai cũng biết! Ai cũng hoảng sợ cho bản thân họ và cho tôi, nhất là các bác sĩ và nhân viên điều dưỡng của chế độ cũ còn lưu dụng. Khi nói về sự tích cây súng bỏ quên dưới gối nằm của tôi, bác sĩ Xuyên bao giờ cũng chua thêm: “Tôi như bác sĩ Thê tôi đi thôi! Bạn bè đi hết, hà có gì bác sĩ Thê ở lại một mình?..”

Tôi đem chuyện cây súng nói cho anh Lê Văn hay, anh ấy rất lo cho tôi. Anh Lê Văn khuyên tôi: “cũng không có gì là muộn cả, ‘toi’ còn trẻ hãy lo liệu mà đi thôi. Anh em ai cũng bỏ chạy cả rồi! Và Cách mạng đã quyết tâm như vậy! Biết làm sao bây giờ! Thôi thì tổ chức đi đi! Có thiếu hụt thì ‘moi’ tiếp tay cho!...”. Anh Nhất, khi nhắc lại giai đoạn này tôi cảm nhận sâu sắc tấm lòng hào hiệp của anh Lê Văn. Anh ấy lúc nào cũng cu rưng mang chúng ta!

Một tháng sau, đề câu chuyện ngụy đi, bác sĩ bệnh viện trưởng và đảng ủy chủ động mời tôi đến để thanh toán vấn đề về dư luận cây súng bỏ quên dưới gối nằm của tôi. Câu nói đầu tiên của bác sĩ bệnh viện trưởng là ông ca ngợi sự nhiệt tâm và những cống hiến to lớn của tôi trong mấy năm qua. Nhưng ông ta cũng nói: “Xin bác sĩ hiểu cho, thử thách không bao giờ thừa!...” Và ông cũng yêu cầu tôi đừng liên hệ việc “cây súng bỏ quên” với việc cây đao của một ông vua nào đó ngày xưa, bỏ quên lại nhà của một vị tướng! Vì sợ tôi không thấu rõ, ông mới nhắc lại sự tích là ngày xưa bên Tàu có một ông vua hâm mộ một tướng lãnh tài đức, vị vua ấy mới tìm đến nhà của vị tướng klãnh để thuyết phục ông ta ra giúp nước. Nhưng vị Tướng lãnh ấy từ chối là vì ông ta muốn đứng ‘ngoài vòng cương tỏa’. Nhà vua hiểu lầm vị tướng là không phục mình, nên khi ra về nhà vua kín đáo bỏ lại cây đao. Khi phát hiện được cây đao, vị tướng ấy than là nhà vua đã hiểu lầm ta nên nhà vua cố tình bỏ quên cây đao này, có nghĩa ta hãy tự xử trí lấy ta! Sau đó vì hối hận làm mất lòng tin của vị minh quân, vị tướng tự sát bằng chính cây đao ấy!

Nghe xong sự tích, tôi cười và tôi nói truyền đó ai cũng biết đó là truyền trong “Đông Chu Liệt Quốc”, sử của Trung Hoa! Tôi nói:

- Thưa các anh, tôi không bao giờ tự vận đâu! Còn các anh muốn tôi phải ra đi, xin các anh nhờ bộ ngoại giao ta can thiệp với chính phủ Pháp cho gia đình tôi và tôi, giấy chiếu kháng nhập cảnh nước Pháp. Thú thật với các anh, tôi không tìm thấy lý do để tôi phải bỏ tổ quốc ra đi như một tên tội phạm, hay một kẻ có nợ máu với nhân dân!

Đảng ủy là 5Tài, hỏi lâu bấy giờ ngồi lặn yên theo dõi cuộc trao đổi giữa tôi và bác sĩ bệnh viện trưởng, ông ta lên tiếng góp ý:

- Bác sĩ biết, Đảng và Cách mạng lúc nào cũng đãi ngộ bác sĩ đúng mức, và lúc nào chúng tôi cũng trải chiếu hoa cho bác sĩ ngồi! Chúng tôi lúc nào cũng tin tưởng ở bác sĩ. Còn nếu vì việc giản đơn là bác sĩ Út Ngô bỏ quên cây súng ngấn dưới gối nằm của bác

sĩ gây ra những hiểu lầm khiến bác sĩ phải ra đi! Nếu quả như vậy đó là điều đáng tiếc! Sau mười năm chống Pháp và 20 năm chống Mỹ cứu nước, chúng tôi về ngôi ở đây là không phải để lo cho bác sĩ và gia đình bác sĩ giấy nhập cảnh vào đất Pháp! Xin bác sĩ hiểu cho.

Liền sau đó 5 Tài ta ra về quên cả bắt tay tôi như thường lệ! Bác sĩ bệnh viện trưởng cũng đứng dậy, nắm chặt lấy tay tôi, ông ta nói bằng cách hỏi tôi:

- Chúng ta có thể nghĩ rằng cuộc trao đổi hôm nay có thật là bỏ ích cho cả chúng ta chớ?

Tôi chỉ im lặng và bước đi bên cạnh anh. Ra đến cửa, chúng tôi dừng lại, ôm chầm lấy nhau khi từ giã!

Anh Nhất khi tôi viết đến những dòng này cả nước Mỹ đang bước vào mùa bầu cử tổng thống

cho nhiệm kỳ 2004-2008. Tại đại hội của đảng Dân chủ, ứng cử viên sáng giá của đảng Dân chủ John Kerry, được giới thiệu đến đại hội và những cử tri hâm mộ, ông ta là một con người được đào tạo từ chiến tranh Việt Nam (*a man forged in VietNam*)! Một người bạn của John Kerry cũng là cựu chiến binh tại Việt Nam, đã khẳng định tại đại hội: “ Với cựu tổng thống Jimmy Carter nhờ có cánh đồng đậu phộng tại Georgia, với Bill Clinton nhờ có tư tưởng “Người Đến Từ Hy Vọng”, (*man from hope*), với John Kerry ông sẽ thắng cử nhờ ông có ViệtNam! (*he does have VietNam*)... Những cuộc vận động tranh cử tổng thống Mỹ từ thời tổng thống Lyndon Johnson, 1964, trong suốt 40 năm qua và nhiều thập niên tới nữa của thế kỷ thứ 21 vẫn khét mùi thuốc súng của chiến tranh Việt Nam!

Ngày 4/4/79 tôi mang vợ con, rời bỏ tổ quốc! Sau đúng 25 năm sống lưu vong tại Mỹ, bây giờ ngồi viết thư cho anh cũng để hâm nóng lại ký ức của chúng mình. Nhìn lại những chặng đường dân tộc, tổ quốc và bản thân chúng ta đã đi qua, tôi nghe rạt rào xót thương mừng tủi, thấy lòng mình kiêu hãnh về lịch sử đấu tranh của giống nòi. Tổ quốc vẫn gần gũi với ta như vú mẹ từ thuở sơ sinh! Anh Lê Văn đã ra đi, nhưng những đóng góp tích cực và công hiến của chúng ta cho tổ quốc khi anh Lê Văn còn sống vẫn còn đó! Hẳn nhiên nó không phải là những gì ghê gớm lắm, to tát lắm, nhưng những công hiến ấy không thể bị xóa mờ qua năm tháng trong tâm hồn của chúng ta. Tôi tin rằng không ai có thể chối bỏ hoặc tước đoạt lòng yêu nước của chúng ta! Tôi thật sự xúc động khi nhìn lên

màng ảnh truyền hình thấy thượng nghị sĩ John Kerry đồng đọc bài diễn văn chấp nhận sự đề cử của đảng Dân chủ, ông ta nói: “Chúng ta có mặt hôm nay tại đây, là vì chúng ta là những người yêu nước. Chúng ta tự hào về hiện tại và tương lai của đất nước! Thừa đồng bào, đêm nay chúng ta có mặt nơi đây, chúng ta quyết tâm làm cho xứ sở cường thịnh hơn và được toàn thế giới kính nể!..Tôi đang đứng trên quê hương. Nơi mà máu, lý tưởng và hy vọng đã viết nên lịch sử của tổ quốc ta!..(1)

Anh Nhất, xa nhau lâu quá! Thời gian có thể làm tàn phai đi những gì đáng nhớ giữa chúng ta. Chiến tranh và cuộc sống đã xô giạt chúng ta đến những bên bờ xa lạ. Dù sao đi nữa chúng ta cũng không thể nào quên được có một thời chúng ta cùng chung lý tưởng! Tôi hy vọng anh đồng ý, cũng như John Kerry, chúng ta cũng có quyền lắm chứ! Phải không anh? Chúng ta có quyền kiêu hãnh về hiện tại và tương lai của tổ quốc Việt Nam. Việt Nam! Nơi đó có máu xương, lao động, lý tưởng và hy vọng của ông cha chúng ta, của chúng ta và các anh em của mọi thế hệ đã làm nên cảnh trang lịch sử hoành tráng hôm nay!...

Anh Nhất, gặp lại anh sau gần 30 năm xa cách! Biết bao nước chảy qua cầu! Thật cảm động không ngờ chúng ta còn có thể nhìn ra nhau! Tôi mạo muội gửi đến anh vài dòng ghi lại những gì giữa chúng ta, anh em chúng ta đã làm trong thời tổ quốc mịt mù bom đạn. Mong anh cầm lấy làm tin, tấm lòng quý mến của tôi!

Vô cùng tha thiết

*(1) Text of Kerry's Acceptance Speech, Chicago Tribune July, 30, 2004*

Viết xong tại làng

Oak park, Illinois, USA

Sept/07/04

Đào Như

Bác sĩ Đào Trọng Thể